

PHONG HOA

RA NGÀY THỨ SÁU



DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN XUÂN MAI

DIRECTEUR NGUYỄN TUÔNG TAM

ADMINISTRATEUR
PHẠM HUU NINH



Sách khảo cứu

TA thiếu sách khảo cứu, ta không chịu soạn sách khảo cứu. Điều đó ai cũng nhận thấy, nhưng không ai chịu xét biết cội rễ của sự khiếm khuyết đó.

Thực vậy, chúng tôi thường nghe thấy phản nản: « Các nhà văn là không mấy người chịu soạn sách khảo cứu về khoa học, triết học, luân lý, giáo khoa v. v.

Vâng, chúng tôi xin công nhận rằng ít người có thể soạn được những sách ấy. Nhưng dầu những người đủ tài cũng phải do dự. Soạn ra mà để xếp xó trên gác nhà xuất bản

TỦ SÁCH GIA ĐÌNH

thì soạn ra làm gì, vì ai cũng biết người mình chưa ham các thứ sách khó đọc ấy, những người cần phải đọc thì đã có sách soạn bằng chữ Pháp, chữ Anh, chữ Tàu.

Nhưng khi hết thấy những người kha khá đều mỗi người có một tủ sách gia đình thì đều đó không lo ngại nữa.

Ta hãy chia những người chơi sách ra mấy hạng như sau này :

1-) Người mua sách để đọc và để cho cả gia-đình cùng được

hưởng chung với mình cái thú đọc sách. Cố nhiên là trong gia-đình có nhiều hạng tri thức cao thấp hơn kém nhau. Những sách mình thích đọc thì người khác không đọc được. Những sách khảo cứu, giáo khoa mình không ưa thì người khác lại cần phải đọc. Nếu mình không có tủ sách gia đình thì cố nhiên là mình chỉ mua những sách mình cần đọc. Đọc xong ai mượn thì mượn, đánh mất đi cũng thôi, có nề hà chi. Có tủ sách gia đình thì dầu những sách mình không đọc đến

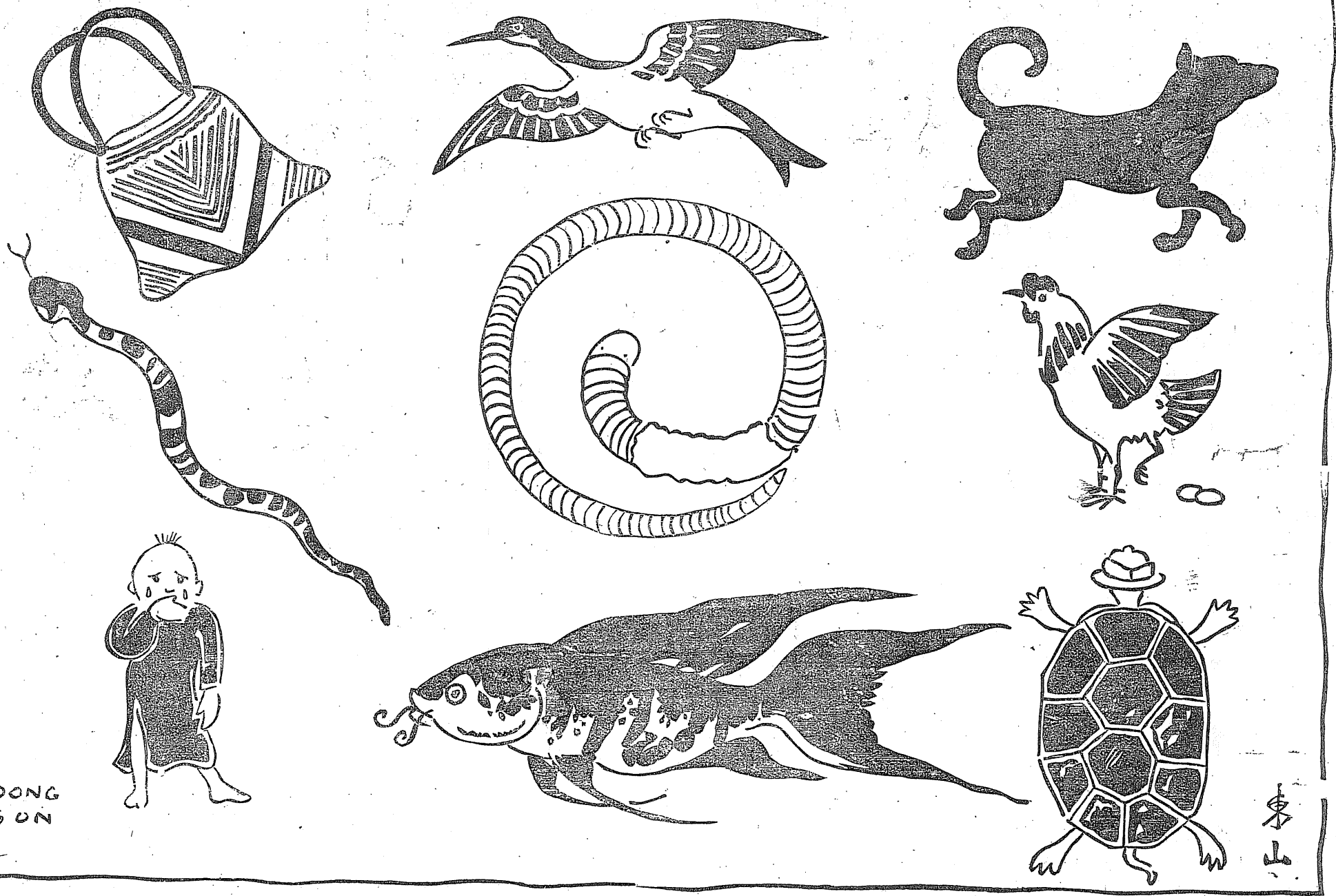
nhưng mình biết có ích cho người nhà mình, mình cũng mua bày vào tủ sách để gọi lòng hiếu học của người thân yêu.

2) Người mua sách để chơi sách. Có cái tủ sách đẹp trong ngăn bày những sách đóng rất đẹp, những sách đọc đến cũng như những sách không đọc đến. Nhà xuất-bản sẽ lợi dụng cái lòng yêu đẹp mà in một cách rất có mỹ-thuật, những sách có ích mà xưa nay không tiêu thụ được mấy. Những quyển Nho giáo, Phật giáo, dù có in đẹp, thì những ý tưởng trang nghiêm ở trong sách cũng

(Xem tiếp trang hai)

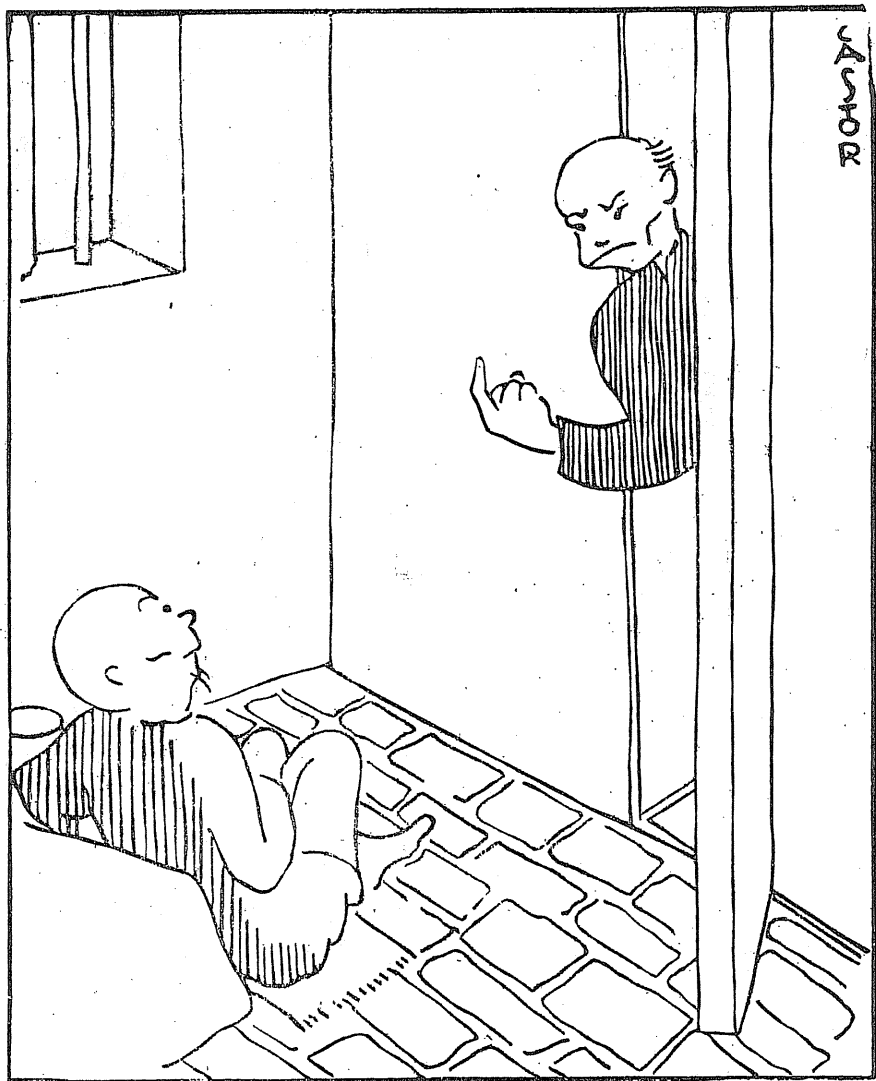
Người Tàu vẽ cờ nước Nam

(Vẽ phác theo bảng cờ các nước trong quyền lịch Tàu)



DONG
SON

山



CAI TỬ. — Có ông cụ nào hỏi thăm ngoài kia.
TÊN TỬ. — À, lão Cửu đến hỏi nợ đấy chứ thăm gì, ông làm ơn bảo hẳn rằng tôi không có nhà.

Tủ sách gia đình

(Tiếp theo trang nhất)

không sẽ vì thế mà mất đi kia mà. Các cô có cái tủ-sách đẹp đi qua hàng sách đừng chân đứng ngắm thế nào chẳng nghĩ : « Bầy quyền này vào ngăn thứ nhì tủ sách ta thì tất nổi lắm ! »

3) Người mua sách vì lòng ưa thời thức, tôn sùng ngoại quan (snobisme). Người ấy vẫn là người ham đọc sách. Song những sách mà kẻ khác có, mình cũng phải có, kẻ khác cho là hay mình cũng phải cho là hay và mua về bày trong tủ.

Ba hạng đọc sách trên này đều đáng khen cả. Mê đọc sách dù mê theo cách nào mặc lòng đều là muốn mở mang trí thức. Ganh đua, bắt chước, ghen tị trong sự chơi sách không thể

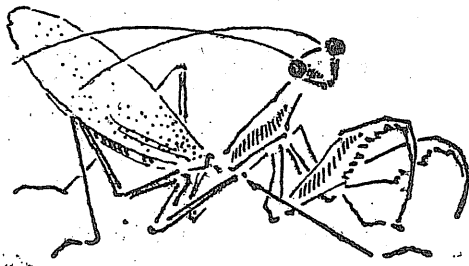
ché được. Cho dầu mình chỉ để chơi chứ không để đọc những sách đẹp mà người khác cho là hay, cũng không phải mình làm một sự vô ích. Vì như thế mình sẽ giúp cho các nhà soạn sách có hi vọng về cả đường vật chất và tinh thần : Khuyến khích họ và nuôi sống họ. Nhưng nhà văn không mấy người giàu có mà ngồi rồi viết sách mãi được. Sách họ không bán chạy thì họ chết đói ngay.

Văn giới nước nào cũng phải trông mong vào độc giả. Có nhiều độc giả thì mới có sách hay, sách quý.

Vậy chúng ta ai có thể được cũng nên chơi sách, còn hơn là chơi cờ bạc, hát sừng hay chơi đồ xù tàu.

Người tri thức phải có một tủ sách gia đình.

Nhi-linh



KỶ SAU SẼ CÓ
PHỤ TRƯỞNG
ĐĂNG
MỘT CÂU TRUYỆN
của ÔNG Y
(Nối lời "Một bức thư")
Mỗi số 3 xu
BIỂU CÁC BẠN MUA DÀI HẠN

Đại hội đồng

NGUYỄN, có tin đồn rằng nhà nước sẽ bắt các cô đầu phải đi khám vi trùng. Thật là một sự dè dặt — nói là tây nhục thì đúng hơn — cho chị em dưới xóm. Chị em liền bàn nên họp nhau lại để tìm phương phản kháng : đại hội đồng các cô đầu phát nguyên từ đó.

Hơn 60 ả họp nhau bàn tán, chủ tịch là cô đốc Sao. Cũng như bạn đồng nghiệp ở ngoài nghị viện, cô hội trưởng rung chuông tuyên bố hội đồng khai mạc, rồi nhập đề. Đại khái bàn rằng : « Nghề ả-dào là nghề thanh nhã, mà bắt ả-dào đi khám là làm chết mất nghề ả-dào, mất đi một cái tinh hoa của quốc túy ». Các cô đầu, nghe lời bàn của hội trưởng, đều cho là phải, nhất là các cô đào rượu, lúc nghe cô đốc Sao ca tụng cái nghề tao nhã...

Sau cùng, hội đồng quyết định rằng, nếu chính phủ bắt cô đầu đi khám vệ sinh, thì các chủ nhà hát đều đóng cửa và trả hết lại môn bài. Thật là một thái độ cương quyết, tỏ ra rằng các cô đầu có quả cảm....

Lại, vì muốn duy trì giá trị của cái nghề tinh hoa của quốc túy, bọn chủ hay chủ nhà hát có lập ước khoán, cấm cô đầu đi xăm hay giắt tay khách làng chơi đi rong phố, hay là lôi khách lạ vào nhà. Cô nào phạm mấy lỗi đó sẽ phải giam tại « điểm » cô đầu, và chủ cô ta sẽ bị một đồng bạc phạt.

Chẳng biết ước khoán này có thi hành không, hay lại cũng đến như các ước khoán của hội Vạn quốc mà thôi !

Dẫu sao, ước khoán đó không phải là thuốc trị trùng, thì có nó hay

...TỪ

không có nó cũng không có liên lạc gì với sự bắt cô đầu đi khám vệ sinh cả. Chị em còn hờ về chỗ ấy. Nhưng đấy chắc là chị em định ý hờ:

Quan lớn họ Phạm

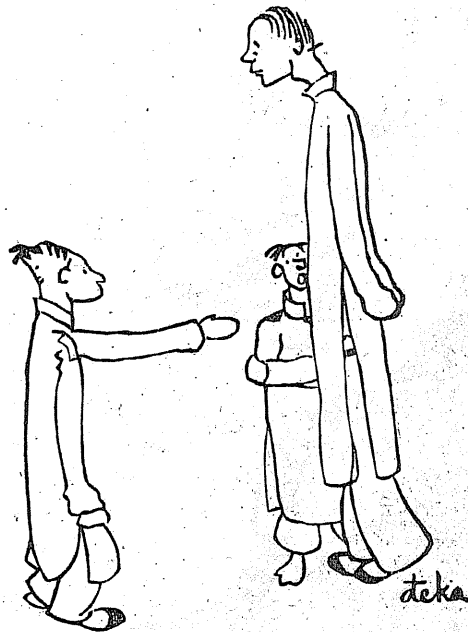
Ở tỉnh Hải-dương, có một quan kiểm học, ông Phạm-văn-Thư. Muốn kiểm chắc, quan lớn họ Phạm bắt ông giáo Lâm phải lo cho quan 100 bạc để quan giúp cho ông được vào chính ngạch. Nhưng ông giáo từ chối, không giám phiền đến quan, xin đi thi bằng sự phạm một cách đường hoàng thôi. Nhưng quan không ngại phiền, nên khi ông Lâm trúng tuyển, quan nhất định bắt ông đưa cho quan sáu chục, vì theo quan, ông trúng tuyển là vì có quan.

Không may cho ông kiểm học, ông giáo Lâm lại không nghĩ như ông. Ông nổi giận, mắng như tát nước vào mặt ông giáo. Trước thái độ ấy, ông Lâm không chịu nổi, đem nông nổi ra kể với quan Sứ.

... Ngay hôm sau, quan lớn họ Phạm bị bắt quả tang ăn hối lộ.

Ủy-thê hội

Ở bên Tàu, gần đây, nhiều đức ông chồng họp nhau lại thành một hội « Ủy-thê », mục đích là che chở cho hội viên khỏi bị các bà vợ hành hạ. Hội lại định tìm cách hủy



THẦY GIÁO HỎI SỬU :

— Có thật anh tát anh Tý không ?

— Bẩm thầy thật quả không.

TÝ. — Thưa thầy có đấy ạ.

SỬU. — Nối lão tao lại tát cho cái nữa bây giờ !

HIỆU RUỘM MỚI

PHUC-HAI

82, RUE TIEN TSIN - HANOI

Ruộm đủ các màu về hàng tơ lụa nhưng len
RUỘM ĐẸP VÀ BỀN MẪU

Vì bản hiệu dùng toàn thuốc tốt và có đủ
khí cụ để nhuộm và chải lại tuyệt nhưng

Quần áo tây pardessus đã cũ
hoặc phai màu, bản hiệu nhuộm
lại và có mây hấp được như mới

Có nhận mạng lại các quần áo bị thủng

CÔNG VIỆC CẦN THẬN

GIÁ TÍNH RẤT HẠ

GIỚI THIỆU THUỐC LẬU, GIANG

Xin giới thiệu với các ngài, từ trước tới nay mới có một thứ thuốc Lậu, Giang ra đời thực hay. Uống vào chóng khỏi và khỏi chắc chắn, không hại sinh dục, làm việc như thường. Nhẹ 2, 3 lọ, nặng 6, 8 lọ. Thuốc ấy đã phân phát tại nhà thí nghiệm, đã thí nghiệm cho nhiều người, kết quả mỹ mãn. Đã nhận được nhiều thư cảm ơn rút có giá trị.

Vậy xin giới thiệu với các ngài, từ nay sẽ khỏi bị tiền mất tật mang

Thuốc Lậu mới phải hoặc đã lâu, tự đau rức, buốt tức 0\$50

Thuốc Giang-mai, bắt cứ cũ-dính thiên-pháo, mè-day, mào-gà, hoa khế 1.00

Thuốc tiết nọc và bồi bổ nguyên khí, kiên tinh bổ thận cho những người sau khi khỏi bệnh Lậu, Giang 1.50

Bán tại nhà thuốc : **THƯỢNG-ĐỨC**, N° 27, Rue de la Mission (phố Nhà Chung) HANOI

Ở xa muốn dùng, viết thư về, sẽ có thuốc gửi « lĩnh hóa giao ngân » đến tận nơi ngay.

NHỎ ĐẾN LỚN

những kẻ ước bất bình đẳng có hại cho hội viên nữa.

Coi đồ thì đủ biết bên Tàu phải khỏe lại yếu, mà phải yếu lại khỏe. Cả bên ta cũng thế nữa...

Thì tội gì các bà, các cô còn đòi bình đẳng với bình quyền! Đề cho đàn ông họ đòi mới phải.

Tên phố

BÁO Trương lai Bắc-kỳ (Avenir du Tonkin) mới viết bài thỉnh cầu quan đốc lý Hanoi lấy tên quan thống chế Lyautey đặt cho một phố ở Hà thành, lấy lý rằng có nhiều người Pháp biểu đồng tình và quan thống chế đã có lần làm quan võ ở Bắc-kỳ.

Báo Trưng-hòa tán thành, lẽ tất nhiên là vì thống chế Lyautey binh sinh là một nhà sùng đạo Công giáo.

Hai đồng nghiệp nói phải lắm. Nhưng chỉ quên mất một tí, là Hanoi đã có đường Lyautey mà nghe đâu lại là đường Cồ-ngựa thì phải. Đặt ông Lyautey, một quan nguyên soái có tiếng, lên trên cồ ngựa thì còn gì đúng bằng.

Quan Lyautey đã vậy, tôi lại còn muốn xin quan đốc lý lấy tên những vị danh nhân đã có để chân sang nước ta như Doumergue, Reynaud, Sarraut, Merlin, Roume, vân vân mà đặt tên cho phố Hanoi nữa. Hanoi ta lúc đó sẽ có nhiều danh nhân.

Nhưng chỉ ngại một nỗi, là dân An-nam trong cái rừng tên lạ ấy, không biết lối nào mà mò nữa. Đi hỏi thăm những phố, Pescadores, Harmand, Luro... thì thật là khó bằng đi tìm vàng ở đáy bể. Chỉ bằng cứ mỗi phố có hai tên, một tên tây, một tên annam. Thí dụ như phố Lò-đúc, ta đề: Armand-Rousseau — Lò-đúc, thì thật là đỡ cho dân họ ra tỉnh khỏi phải mua địa đồ và học chữ tây.

Rắn thần

BÁO Trung-bắc đăng tin rằng ở Y-Na, thuộc Ninh-bình có rắn thần về. Làng Y-Na có hai ngôi đền ở đối diện hai bên bờ sông. Một bên thờ Sơn-thần, gọi là đền Đất đỏ, một bên thờ thủy thần, gọi là đền Ba cửa.

Bỗng hôm 22 tháng 8, ở đền Ba cửa tự nhiên vỡ mất ba cái bát hương. Ý chừng là ông từ lỡ tay. Nhưng là một điềm quái gở.

Các bô lão, kỳ mục được tin, lo sợ nhón nhao. Bỗng lại có tin ở đền Đất đỏ, có con rắn lớn đến quấn lấy bài vị sơn thần, làm nghiêng ngả cả. Dân làng cho là một sự kỳ quặc gớm ghê — có lẽ là rắn độc — vội kéo nhau sang đền

Đất đỏ làm lễ tạ, khấn âm dương để đặt lại bài vị.

Tuy nhiên, họ còn lo lắng lắm, không hiểu tại làm sao, rắn là thủy thần, mà lại vào miếu sơn thần, là hồ mà nằm cuộn tròn như vậy: thật là một sự lạ. Hay là con rắn nó làm đền sơn thần ra đền thủy thần? Cũng có lẽ. Nhưng họ còn phân vân nghi ngại lắm.

Tôi xin mách một phương: là lấy thuốc mê bắt lấy con rắn ấy, rồi bắt luôn cả một con hồ thần nữa đem về trại bách-thú Hanoi, cộn đền thì phá quách. Như vậy, dân làng vừa được tiền thưởng, lại vừa khỏi phải thuê ông từ giữ đền: thật là nhất cử lưỡng tiện.

Hút thuốc phiện

Ở phương tây có cái thú đi tàu bay, thì ở nước Nam ta có cái thú hút thuốc phiện. Nha phiến là một thứ thuốc độc, nhưng ta có quyền hút, nếu nha phiến ta hút là nha phiến của nhà nước.

Ở bên Tàu, xưa kia cũng thế, nhưng gần đây, chính phủ Nam-kinh ra lệnh rất nghiêm, cấm không cho ai được hưởng cái thú mây khói nữa.

Một bọn hơn hai mươi người vì phạm cái lệnh cấm đó, vừa rồi bắt giải về vệ thú kên ám tử hình, chỉ đợi T. G. Thạch chuẩn y là đem ra bắn.

Bị tội chết vì hút thuốc phiện, bọn họ Tưởng cũng hơi nhảm tâm một chút. Giá bắt đầy họ sang Annam thì hơn. Họ sẽ tha hồ mà hút.

Tứ-ly

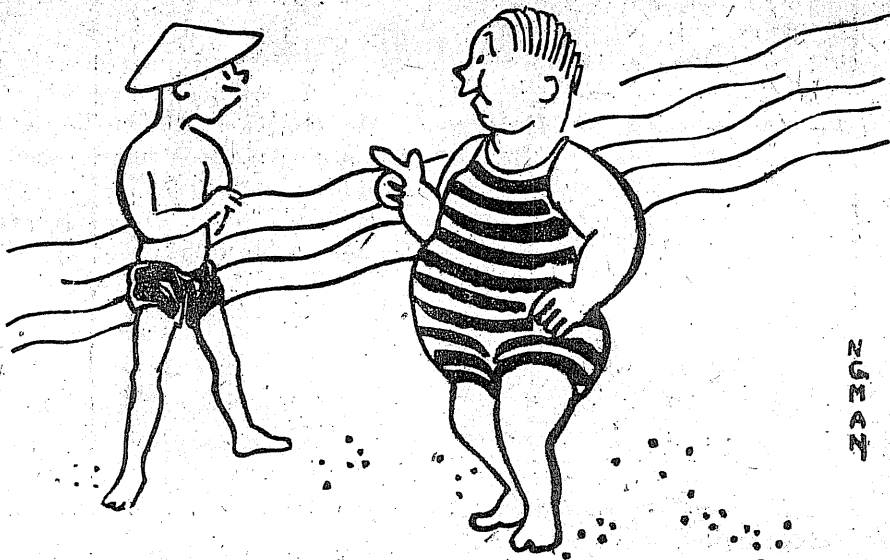
SẮP IN XONG

GIÔNG
NƯỚC
NGƯỢC

và

GÁNH
HÀNG
H O A

ĐỜI NAY
XUẤT BẢN



— Này bác, bao giờ nước thủy triều lên?
— Ông muốn tắm?
— Phải...
— Ông cứ xuống tắm rồi nước nó dềnh lên ngay đấy.

TIN TỨC... MÌNH

Gửi bằng giấy thép không giấy

Haidwong — Ông kiểm học Phạm-văn-Thư bị bắt quả tang ăn hối lộ của ông giáo Lâm hai mươi năm đồng bạc. Thành ra ông kiểm học Thư hóa ra ông kiểm... bạc.

Ông giám binh đến khám xét khắp nhà trường không thấy gì, lúc khám đến túi ông Thư thì quả tang bắt được nguyên số. Thành ra ông kiểm học Thư đi kiểm bạc của ông giáo Lâm lại bị ông giám binh kiểm bạc mình. Tục ngữ mới: kiểm học, kiểm bạc, kiểm bạc.

Cung quảng — Nghe tin ông Đỗ Thận, rục rịch, sắp sửa cắt búi tóc, vì bị ông giảng giảng đau quá. Vậy nhà báo mau tìm một người để « thế chân » ông Đỗ Thận.

Hanoi — Đã nhận được điện tin gửi về, và đã có tin mừng. Phóng viên Phong-hóa đã lục ra được người thế chân: tức là ông Ngô-tử-Hạ chủ nhiệm báo tối cổ Đông Thanh. Vậy xin kíp mời ông giảng xuống.

Khai tri — Viện dân biểu năm nay lại họp ở Khai-trí. Nhờ Chàng thứ XIII tìm cách trừ tiết giống chim sẻ để chúng khỏi kêu riu ra, riu rít làm mất giấc ngủ.

Hòa-bình — Ngày trước, Nàng Ba em, ông Đinh-công-Huy có viết trong P. H.: Tôi sẽ chèo lên đỉnh đồi mà hô to lên rằng: Xòe, xòe vạn tuế! Từ ngày ông Đinh-công-

Huy bị bắt về việc làm giấy bạc giả, vì thiếu tiền tiêu, Nàng Ba cứ chiều chiều lên đỉnh đồi kêu: Đồng bạc hoa xòe, đồng bạc hoa xòe vạn tuế!

Thủy tiên trang — Ông N. c. Tiểu mới được chính phủ cử làm nghị viên. Thế là ông có một chân ở hội nghị khoa học, lại có một chân nữa ở viện dân biểu Bắc-kỳ. Hai chân đều có việc làm cả. Tục ngữ mới: Bắt cả hai chân.

Số Loa — Tin này là tin riêng, xin đừng công bố lên báo:

Loa có cho hay rằng: người ta mua Loa là vì hai cái tranh con gà, còn bài vở nhật không cần lắm, cứ có đủ bài cho đầy Loa là được rồi.

Phong-hóa — Cái cơ ngoài bia, xin tặng báo xứ sở.

Tin thể thao — Mùa bóng tròn năm nay đã khai mạc. Mỗi lần đá bóng có độ hăm hai, hăm ba người đi xem, ấy là kẻ cả hăm hai cầu tướng và một giám cuộc.

Tin nhà quê — Dân quê cần một người đưa đường chỉ lối. Xin bà cáo đề những ông trí thức thất nghiệp biết. Hỏi tại báo P. H. Không dùng nhân viên tòa soạn báo Xứ sở.

Mao xao phình — Dân Mèo có cho hay rằng năm nay mất mùa chuột. Dân sự đói lắm.

Nhất Linh

NGUYÊN NHƠN CỦA BỊNH

Mộng-Tĩnh, Di-Tĩnh và Huyết-Tĩnh

A.—Bởi thọ bẩm tiên-thiên bất túc, hậu-thiên thất nghi, tuổi còn nhỏ mà quá ư sắc dục, quân hỏa đông nhi tương hỏa tùy mà thành ra.
B.—Bởi lúc tuổi còn nhỏ, chơi cách « Thủ-Dâm » làm cho ngọc quan lớn mà thành ra.
C.—Bởi người bị lậu độc uống thuốc sát-phạt và thông lợi tiểu tiện nhiều làm cho thận-thủy suy ngọc quan lớn mà thành ra.

Bởi banguyên-nhơn kể trên mà sinh ra ba chứng bệnh: «Mộng-tĩnh», «Di-tĩnh» và «Huyết-tĩnh.» 1. Nằm chiêm bao thấy giao-cấu cùng đàn bà, tinh khí xuất ra là Mộng-tĩnh, bình không nặng. — 2. Lúc ngủ không nằm chiêm bao mà tinh khí xuất ra khi thức dậy mới hay, trong mình bần-thần tay chân nhừ mỏi là Di-tĩnh, bình đã nặng. — 3. Bất luận ngày đêm tinh-khí cứ chảy ra hoài, hoặc thấy sắc hay là mơ tưởng việc tình-dục cũng chảy ra, hoặc đi tiểu, tiểu rặng mạnh cũng chảy ra là Huyết-tĩnh, bình rất nặng và rất khó trị.

Người mắc phải ba chứng kể trên thường hay đau thắt ngang lưng, nước tiểu vàng, tay chân nhừ mỏi, trong mình mệt nhọc, ăn ngủ chẳng đặng, hình vóc tiêu tụy, gương mặt xanh xao càng ngày càng ốm. Nếu không điều trị lâu ngày thủy suy hỏa vượng, hư hỏa lung lên đốt tim phổi, làm cho tim nóng phổi yếu rang tức nơi ngực thành ra bệnh hó. Người mắc phải 3 chứng kể trên hãy uống « Tam-tĩnh Hải Cầu Bồ Thận Hoàn (số 2) của nhà thuốc VÕ-VĂN-VÂN Thu-dầu-Một thì bệnh hết dứt mà lại đặng bổ thần tráng dương cố tinh ích chí, bồi bổ sức lực trong mình, 10 người uống không sai một đã đặng chẳng biết bao nhiêu bức thư khen tặng.

GIÁ MỖI HỘP (uống làm 5 ngày) 1\$00

VÕ-VĂN-VÂN-DƯỢC-PHÒNG Chủ-nhân Y-học-sĩ VÕ-VĂN-VÂN bảo-chế THUDAUMOT

Có bán tại: **Hanoi**: Nguyên-văn-Đức, aux galeries indochinoises 108, Quai Clémenceau, 11, Rue des Caisses. **Hải-Phòng**: Librairie, Papeterie, Mai-Lĩnh 62, Paul Doumer. **Nam-Định**: Maison Việt-Long, 28, Chapeaux, phố mới. **Phủ-Lý**: Bùi-long-Tri, Maison Châu-Dinh, Rue Principale. **Yên-Báy**: Maison Phú-Thọ, 8, Usine Électrique.

PHÒNG THĂM BỆNH

BÁC SỸ: NGUYỄN-HẢI

6, RUE COLOMB, 6 (góc ngõ Nam - Ngự)

Téléphone 410

TIẾP KHÁCH

Sáng từ 8 giờ đến 11 giờ

Chiều từ 3 giờ đến 5 giờ

CÓ ĐI THĂM BỆNH NGOÀI PHỐ

CUỘC ĐIỂM SÁCH

« Anh với em »

NGÀY xưa, nhà làm thơ Lamartine là người thứ nhất đã bỏ cây đàn lữ lữ bấy giờ để nảy muôn sợi tơ lòng. Muôn sợi tơ lòng rung động ca ngợi được đủ các tình tứ của tâm hồn và cảnh vật.

Ngày nay ông Nguyễn-Lan-Son muốn bỏ cây đàn cũ để ôm cây đàn Hy-lạp là biểu hiệu thơ mới của ông. Cây đàn ấy có 5 dây, theo như hình vẽ ngoài bìa sách.

Vợ tình hay hữu ý, nhà thi sĩ thanh niên của tôi đã tìm được cách rất khéo để tóm đại ý tập thơ mới « Anh với Em ». (1) Vì Anh với Em là một tập thơ chỉ tả 5 thứ tình: yêu, thương, nhớ, giận, ghen.

Bằng ấy nỗi niềm pha trong mấy điệu thơ buồn rầu, tha thiết, đau thương, đựng trong hơn 90 trang giấy và chia làm ba phần:

Phần thứ nhất đề là « Nụ đầu xuân ». trong đó có bài « Tình xưa thu tạ ».

Phần thứ hai đề là « Nắng hạ » hay nhất là bài tả cô con gái mùa xuân gọt thủy-tiên.

Phần thứ ba « Tàn thu » có hai bài đều xuân cả: Xuân qua và Xuân hận.

Thi-sĩ quả là một người mơ màng.

Trong cả tập thơ, có lẽ những bài « Lơ đãng » trang 23, « Vết thương lòng » (2) trang 33 là hơn cả. Tác giả ưa lấy hình ảnh, tỉ dụ để tả nỗi lòng, tả một cách thân mật và kín đáo.

Thi-sĩ cùng người yêu ra ngắm cảnh vườn. Người yêu là một giai nhân lơ đãng, nhớn nhoe lấy tay bấm những trái đào xem còn non hay đã chín:

Em xem đào đã chín hay chưa?
Lơ đãng tay em vẫn hững hờ
Lại bấm thử xem bao trái khác
Như em bấm những trái non xưa.

Nhưng trái tim thi-sĩ tức là trái đào kia, mà tay người yêu đã vô tình bấm thành vết thương, cũng như bình hoa mã-tiên của Sully-Prudhomme bị cái quạt làm rạn:

Những ngón tay em vẫn rõ ràng,
Một ngày một rõ vết đau thương,
Mong dấu lại được xinh tươi nữa.

(1) Anh với Em, thơ mới Nguyễn Lan Son. — Nguyễn Văn Dzinh xuất bản. Có bài tựa của Nguyễn Tiên-Lãng, trong đó, người đề tựa xưng mình là anh, gọi tác giả là em.

(2) Đã đăng P. H. số Tết.

Trái tim kia có khi lại là củ thủy-tiên nữa. Một buổi sớm kia, người yêu ngồi tựa thủy-tiên. Nàng mãi trông bao cảnh lạ người qua đến nỗi dao chạm tới giò hoa. Hoa phải rụng rồi hoa bị thổi ra đồng rác hiện ngoài:

Tìm anh chung phận với hoa này,
Cũng bởi vì em đã xẩy tay,
Đã vội mãi trông bao cảnh đẹp,
Vết thương mang nặng vẫn còn đây.

Còn đây nằm cũ vết thương lòng,
Ghi lấy tình em chẳng thủy chung,
Một phút lòng em mơ bạn mới,
Yêu anh sau nữa cũng bằng không.

Nhưng, thiết tha, nồng nàn nhất, có lẽ mấy câu đầu bài « Anh vẫn biết »:

Anh vẫn biết: anh thật hay hơn giận,
Tự anh chuốc lấy sầu, tự anh mua
[lấy hận.

Anh giận em những việc không dân!
Anh trách em, anh trách từng câu,
Anh yêu lạ lùng, vì anh yêu em quá...

Thực là những tiếng vang của Paul Géraudy, tác giả « Toi et moi ».

Thi-sĩ là người đa tình, làm thơ cũng toàn về tình, cái tình Anh với Em, nghĩa là trai với gái. Có vậy đó thôi. Ta đừng đợi ở tác giả những giọng hùng tráng, hoặc bi-đát mà cao-siêu, hoặc buồn thương mà rộng rãi. Cây đàn và trái tim của Lan-Son này chỉ phụng sự có Ái-tình.

Giá tôi là thần Ái-tình mà thấy Lan-Son thành tâm đem cây đàn năm giây, dặt tay nàng thơ của ông đến ca ngợi tôi thì tôi sẽ gặt đầu mỉm cười, ngà ngà cái giọng bà đồng ở trước khối hương mà truyền rằng:

— Chứng cho tiêu nhé! Tiêu cứ ngoan-nguôn mà khấn ta mãi đi, nhưng tiêu khá bỏ hai bài thơ dài ở đoạn thứ ba thì ta bằng lòng lắm.

Bởi vì đoạn thứ ba có hai bài thơ dài nhất mà vần vơ nhất. Toàn là những câu dễ làm, phần lớn là những chữ sẵn, ý cũ, tả những tình tình không có. Giọng văn suốt mượt mà tâm thương.

Thương ai giờ khốc giờ cười
Cười đời đen bạc, cười người tình si...

Vì ai biếng nói biếng cười,

Giá thêm:

Biếng ăn, biếng ngủ, biếng chơi,
[biếng đùa

thì cũng không hại gì đến bài văn.

Chẳng qua bãi bể nương dâu (!)
Gặp nhau đã muộn, hiểu nhau đã rồi (?)

Ôi Dương Thanh, hỡi Dương Thanh,
Thà cho tử biệt không đành sinh ly.

Tuy chẵn gối phải đầu là bạn
Dẫu Bắc-Nam cũng vẫn là tình.
Ngán cho duyên nợ ba sinh...

Cứ giọng như thế mà kéo, tôi cũng thử nổi văn:

Ngàn mây bên nước thấu tình nhau
[chẳng?

Tựa hiên vắng trông vầng giăng lạnh,
Nỗi xa xôi hiu quạnh tắc lòng
Muốn đem mượn cánh chim hồng
Gửi ai muốn tiếng tơ đồng thiết tha.
Yêu nhau thế chả thà ghen ghét,
Thương nhau chi? thêm chết cõi lòng,
Than ôi! non nước muôn trùng... v. v.

Tuy vậy thứ thơ này lại là thứ thơ được lòng nhiều người nhất. Tôi biết một người thiếu phụ có duyên, chong đèn để đọc cho hết hai bài Xuân hận và Xuân qua của Lan-Son rồi cứ ngâm-ngùi bảo cho tôi biết rằng chỉ có hai bài thơ ấy là hay, đọc lên nghe não nùng dào dạt. Người ấy nói bằng thứ giọng rất thực thà, rất đa sầu.

Tôi lại bắt nhớ tới hồi xưa, tôi đọc quyển « Tuyết Hồng lệ sử » cho mấy bà nghe... Một người thiếu phụ hơi đầy đặn và rất đa tình tỏ sự cảm động bằng những tiếng hắt hơi vang nhà và nức nở xỉ mũi vào vạt áo của người bên cạnh.

Ước ao rằng bây giờ đọc thơ Lan Son, người ta không sầu một cách âm-ỹ đến như thế.

LÊ TA

SẮP XUẤT BẢN:

PHẠM-HUY-THÔNG

TIẾNG SÓNG
Thơ

Sách dày hơn 300 trang; giấy thượng-hạng; in chữ đen lên nền vẽ hồng; xếp-đặt rất mỹ-thuật.
GIÁ: 1\$50 CƯỚC: 0\$30

Gửi ngân-phieu hay tiền mua, trước khi bán, sẽ có chữ ký của tác-giả. Thư-từ gửi cho ông PHẠM-CHÂN-HUNG 62, rue des Changeurs, Hanoi

TỰA CỦA KHÁI-HUNG

Có rất nhiều phụ-bản của JEAN DELPECH

Tự vụng hoạt kê

Đi tây

1. Chết. Thí dụ: nó đi tây rồi.
Lịch sử. — Có từ cuộc Âu chiến.
2. Thua mất (dùng trong đám bạc).
Thí dụ: có mấy đồng đi tây cả.

Ngươi điện

1. Chết người đi, chết lịm đi.
2. Hồng, hồng việc.
Lịch sử — Tiếng này dùng ngay từ khi có ô-tô.
Hồng magnéto xe đứng, tức là không có điện, «ngươi điện».

Tán phỏ mát

« Tán thối » (công tử tán gái).
Cổi dễ — Tán phỏ mát ra cho vào súp.
Chữ tán, tán tỉnh ở đó mà ra. Còn tiếng « tán phỏ mát » là vì ta có câu « dùi đục chần măm tôm », nghĩa là ăn nói vụng về, thô lậu. Rồi từ khi ta cho phỏ mát là nặng mùi như măm tôm, ta liền đem chữ phỏ mát thay vào chữ măm tôm cho được thanh mà dùng luôn câu « tán phỏ mát ».

Bịp

Nghĩa đen — Chim bìm-bịp chỉ ở bụi dậm mà rình mồi.
Nghĩa bóng: cờ bạc gian: thắng ấy đại bại.

Đá

Nghĩa đen — Rắn như đá, trở người keo bần. Thí dụ: nó đá lắm.

Tấy

Nghĩa đen — Nhọt đang tấy, tức xưng to lên và đỏ cả chung quanh.
Nghĩa bóng — Vận đỏ, cờ bạc được nhiều.

Róc

Nghĩa đen — Lấy dao vạc vỏ mía, — cắt thịt bám vào xương.
Nghĩa bóng — Khôn ngoan, láu lỉnh.
Thí dụ: nó róc lắm, nó khôn róc.
Trong Nam — Nói róc: nói khoác.

Phất

Nghĩa đen — Cầm cờ mà phất, bởi ta có câu: cờ đến tay ai, người ấy phất.
Nghĩa bóng — Vận đỏ làm ăn phát tài, nhiều tài.

Om

Nghĩa đen — Món ăn nấu bằng cá chế: cá chế om.
Nghĩa bóng — Om xương có tính cách đun rừ (trần đòn đau rừ xương). Ô-tô om, nghĩa là đỗ xe giữa đường đợi khách Trời nắng, mui xe nóng như nồi rang mà đứng hàng giờ đồng hồ, ý chỉ hành khách bị om dưới nắng như cá chế.

B. B. ĐẠT

BÀI HÁT MỪNG BẮC-KỲ NAM-TỬU

Ta về, ta tắm ao ta, Ao ta tắm mát rượu nhà uống ngon
Nghỉ thôi sông cạn đá mòn. Ai hay quốc-túy lại còn có nay

Nam nhân, nam-tửu, — Người Annam nay uống rượu annam.
Thật tha hồ cất chén với tri-âm, — Bỏ nợ vùng thương thâm bao những lúc.
Chất gạo có say không như óc, — Hơi men cùng nhấp lại mềm môi.
Trải tang thương non nước đầy vui; — Còn chút đó cuộc đời chưa đáng chán.
Rót đầy chén, uống chơi cho cạn, — Họ nhà Tiên, nào những bạn-Lưu-linh.
Yêu nhau một hộp cũng tình.

TẢN-ĐÀ NGUYỄN-KHẮC-HIỆU

Công-ty vừa nhận được bài hát trên này của nhà thi-sĩ Tản-đà gửi mừng. Vay xin có nhờ chân-trọng cảm ơn soạn-giả và đăng để quốc-dân đồng lòng.

CÔNG-TY RƯỢU VĂN-ĐIỀN lai cáo.

THUỐC TRỊ BA CHỨNG ĐAU BỤNG DẠ-DÀY, PHÒNG-TÍCH, KINH-NIÊN

1) Đau tức giữa ngực, lại chói quassau vai, rồi đau lan xuống ngang thắt lưng; hơi lên cổ có khi ợ cả ra nước chua; có khi đau quá nôn cả đồ ăn ra nữa; đau như thế gọi là đau dạ dày (đau-bao tử). — 2) Đau bụng trên hay bụng dưới, cơn đau rất dữ dội; hoặc hay đánh trung tiện thì đỡ đau; cách mấy ngày hoặc một tháng đau một lần; đau như thế gọi là đau bụng kinh niên. — 3) Đau chói chói trong bụng, ngày đau ngày không; ngày muốn ăn, ngày không muốn ăn, lơ lơng thất thường sắc mặt vàng vọt hay bụng beo, da bụng đầy bì bệch; đau như thế gọi là đau bụng phòng tích. Ai mắc phải, hãy viết thư kể chứng bệnh thật rõ, bản hiệu sẽ gửi thuốc bằng cách linh-lúa giao ngân.

Thư từ và mandat đề: NGUYỄN-NGỌC-AM
chủ hiệu: ĐIỀU-NGUYÊN ĐẠI-DUỐC-PHÒNG
121, hàng Bông 121, (cửa quyền) — HANOI

NGƯỜI CAO ĐẸN THẠCH VÀ VIỆC



Phong dao mới

Tài trai cho đáng nên trai
Biết ăn, biết mặc theo thời văn minh.
Biết chơi thạo ngón tài tình !
Cải-lương đàn hát đủ vành ca ngâm;
Biết quân vợt, biết nhây đầm,
Biết đi binh-bịch, biết cầm xe hơi;
Biết săn bắn, biết lội bơi.
Hè đi tắm bể, thu chơi núi rừng.

TÚ-MỖ

Nam, Bắc

NGÀY trước, những cu li, cu leo, những phường «anh chị» ở Nam-kỳ ghen ghét người Bắc, người Trung, gọi họ là «cộc cách than, cộc cách lửa». Nhưng chỉ có bọn cu li, cu leo mới vậy. Còn người có học chỉ biết có người annam. Gần đây, Nam, Bắc giao thông dễ dàng, nên tiếng cộc cách không thấy ai nói đến nữa.

Nhưng nó còn lẩn lút lại trong khối óc quý hóa của thầy Lương cụ Cương. Theo các báo trong Nam, thầy là người làm công cho báo Đuốc nhà Nam, bị thải ra vì hỗn sược với một nhân viên của tòa soạn báo ấy. Bị thải, thầy mang một khối cảm hờn khôn tả, thầy liền rải truyền đơn mạt sát bọn «cộc cách».

Chẳng qua là vì thầy không được học, nên có khối óc đáng sợ như vậy.

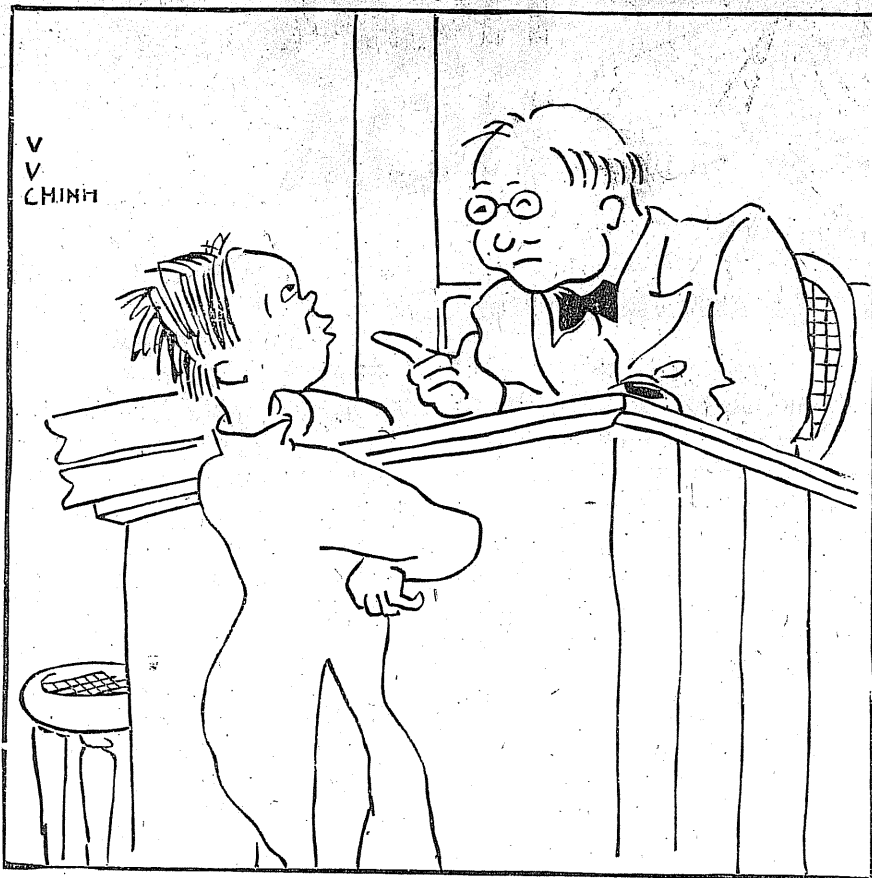
Thầy nên về mà đọc lịch sử đi thôi : lúc đó thầy sẽ biết ông cha thầy ngày xưa cũng là «cộc cách» mà thôi.

Nhưng có lẽ lúc đó, vì lòng tự thù, thầy vẫn cứ mạt sát họ.

Nạn lang băm

NẠN lang băm là một thiên tai ở nước ta từ lúc có người ốm. Biết được vài bài thuốc «gia truyền», võ vẽ được mấy câu chữ nho, là có thể hóa ra một ông lang băm có danh tiếng rồi. Còn người ốm, ốm, là tại số, chết cũng là tại số, mà ông lang lấy tiền bỏ túi cũng là tại số nốt.

Không phải là ông thầy thuốc nào cũng là ông lang băm. Cũng có ông có



QUAN TRƯỜNG — Bò thuộc về giống gì ?

THI SINH — Băm bò thuộc về giống da vàng !

kinh nghiệm, cứu được nhiều người. Không phải là thuốc ta chỉ đáng đồ xuống cống cả. Cũng có nhiều phương thuốc rất hiệu nghiệm. Nhưng vì ai ai cũng có thể cho mình là ông lang được, cho nên mới có cái nạn lang băm.

Thuốc tây chưa chắc đã hơn gì thuốc ta. Nhưng các ông lang tây chắc chắn là hơn các ông lang băm của ta. Cho nên dùng họ vẫn hơn. Nhưng họ lấy đất lắm. Mà các ông bào chế tây, cũng như các ông lang băm, chỉ cốt lấy tiền bỏ túi cho nhiều, nên thuốc của họ chỉ là món thuốc của bọn nhà giàu.

Còn bao nhiêu người đều cần rằng mà chịu cái nạn lang băm ấy.

Thuốc gia truyền

Ở ngoài tòa án Hanoi, vừa rồi xảy ra một vụ án về thuốc gia truyền của các ông lang băm.

Một giao, người ta thấy rải rác ở ngoài phố những tờ quảng cáo mùi xanh thăm, khuyên người ta nên đến hiệu « nhà xanh mà mua thuốc lậu và thuốc giang mai gia truyền. Vì không

có giấy phép, chủ nhà xanh — hay lâu xanh — phải ra tòa.

Thuốc lậu gia truyền của ông lang này làm bằng... bột cho thêm ít hồi. Thực là một thứ keo ngọt... chết ruồi được. Còn thuốc giang mai của ông ta có chất thủy ngân và chất nhân ngôn, rất độc, ăn nhiều có thể chết người được.

Đó, thuốc gia truyền của một ông lang ta. Bao giờ có trường giậy thuốc ta, bao giờ bắt những người muốn làm nghề thuốc ta phải có bằng cấp, lúc đó may ra mới hết được cái nạn các ông lang băm, hết được cái nạn thuốc gia truyền vô công hiệu.

Lúc bấy giờ, các ông lang băm sẽ mắc cái nạn thất nghiệp. Lúc đó, các ông tha hồ mà dùng thuốc gia truyền của các ông, chẳng ai cấm, mà các ông có chết, cũng chẳng ai thương.

T. G. Thạch tiểu cộng

TỔNG tư lệnh nước Tàu T. G. Thạch là người ghét chủ nghĩa cộng sản.

Mà cả một tỉnh nước Tàu lại là cộng sản.

Cho nên, hàng năm, T. G. Thạch đem quân tiêu cộng. Các báo đăng rầm lên rằng Tưởng nhất quyết trừ diệt cái nạn « đỏ ». Rồi mỗi ngày là mỗi lần có tin thắng trận. Quân cộng sản chắc sớ như mướp, chạy như chuột, không còn lấy một manh áo... Rồi, một tháng, hai tháng, im lìm không có tin tức gì nữa. Trong lúc đó, quân cộng sản chiếm thành lấy thêm đất, còn Tưởng tướng quân lui về Nam kinh nghỉ.

Sang năm, Tưởng lại đem quân đi tiêu, lại thắng lấy năm bảy trận góm ghê trên mặt báo, rồi lại lui về nghỉ... chờ đến năm khác.

Nghĩ là phải, thắng trận như vậy kẻ cũng mệt lắm rồi.

Chiến tranh

SAU trận Âu chiến năm 1934, nước nào cũng mệt nhoài, hô hào cho hòa bình thế giới. Nhưng đương lúc nhà ngoại giao ngồi gãi đùi ở bờ hồ Genève, thì trong nước, nước nào cũng đúc súng, đạn, tàu ngầm, tàu bay... Ý đề ăn hân.

Đến nay, ai cũng nói đến chiến tranh cả. Những máy móc dị kỳ, những cách giết người tối tân, các nhà bác học đều thi nhau tìm tòi... đề phòng giữ cho sự hòa bình.

Ta không tưởng tượng được cuộc chiến tranh sắp xảy ra. Quân sẽ mang ra trận thực nhanh — những chiếc ô-tô lớn đưa họ đi một ngày có tới 300 cây số. Súng cối say, súng thần công, mỗi phát có thể bắn ra được 150 đến 180 phát. Trên không, những tàu bay khổng lồ ném xuống những quả trái phá nặng bằng một tạ gạo, có thể làm cháy cả một tỉnh được. Không những thế, họ lại còn ném xuống những quả bom đựng những thứ hơi ngạt, những vi trùng các bệnh gớm ghê : thổ tả, dịch hạch, ho lao. Trên mặt bể, những tàu chiến, tàu ngầm ghê gớm, sẽ đánh nhau một cách dữ dội.

Thật là loài người khéo đem hết tài trí dùng các sức mạnh của vũ trụ để giữ cho sự hòa bình, nghĩa là để giết nhau cho đến khi không còn lấy một móng.

Có lẽ, lúc bấy giờ họ mới thỏa.

TỬ-LY

CÓ : PHÒNG SOI ĐIỆN VÀ CHỤP ẢNH ĐIỆN

“RAYON X”

CÓ : NHÀ HỘ SINH VÀ NHÀ DƯỠNG BỆNH
167, Boulevard Henri d'Orléans, (ĐẦU NGÕ TRẠM MỚI).

Bác-sỹ LUYỆN 8, rue de la Citadelle 8
S, Phố Cửa Đông sau Nhà-Hỏa, 8 — GIẤY NÓI : 304
Chuyên-trị bệnh trẻ con, bệnh đàn bà. Đủ máy điện để
chữa mọi bệnh

Bác-sỹ CHUÔNG 167, Bd Henri d'Orléans
Đầu Ngõ Trạm mới. — GIẤY NÓI : 772

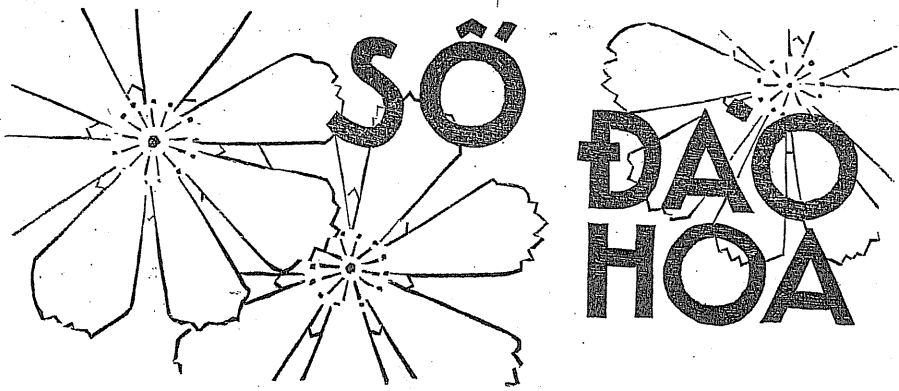
Chuyên-trị các bệnh đau phổi. Có máy bơm hơi ép phổi
(pneumothorax artificiel) để chữa bệnh lao

THUỐC LẬU KINH NIÊN

Thuốc này không hại sinh dục, sức khỏe, đàn bà chữa uống cũng được. Bệnh lậu đương phát, sưng, tức, đau, đi đại ít một, dùng 2, 3 lọ thuốc lậu 0\$50 một lọ là khỏi hẳn. Có người chữa không khỏi ngay, đi độc còn lại nước tiểu khi trong, khi vàng, lẫn vẩn đục, gặp khi rượu say, thức khuya, làm việc nhọc bệnh lại tái phát. Vậy dùng một hộp Kiên-tĩnh Tuyệt-nọc là khỏi ngay 1\$50 một hộp, nặng 4, 5 hộp, nhẹ 2, 3 hộp.

BÌNH-HƯNG

67, NEYRET (phố cửa Nam) HANOI xế chợ cửa Nam trông sang
Chỉ điểm các tỉnh — Bazar Nam-Ích Quảng-trị, M. Kỳ Nhâm phố Lò Rèn Yên-bay,
Hoàng-đắc-Vinh Faifo, Nam-Hưng 28 phố Khách Vinh, Huỳnh-ngọc-Ấn cai vồn Cantho, Trần-ngọc-Trâm Tuy-phước Qui-nhon.



Truyện một anh chàng xinh trai

(Tiếp theo và hết)

Của KHÁI-HUNG

Sang Pháp

Bắt đầu từ đó, tôi ăn không ngon, ngủ không yên, luôn luôn bị lương tâm cắn rứt. Kể thì tội tôi cũng không to gì cho lắm vì nào tôi có biết đâu rằng người ta có chồng. Hơn nữa, nào tôi đã « chỉ non, thể biển » gì với người ta cho cam. Chẳng qua chỉ vì quá hãnh-diện với anh em trong phút chốc, mà tôi đã chuốc cái vạ tày đình vào thân.

Cố nhiên là những ngày chủ nhật và thứ năm, tôi không dám ra nhà cô tôi nữa. Cho đến cả hiệu Gô-đa, tôi cũng không dám bén mảng tới, vì tôi chắc rằng đến đó thể nào cũng gặp mặt người thiếu phụ.

Nhưng tôi giữ gìn bao nhiêu, « người ta » càng táo bạo bấy nhiêu, Hình như « người ta » không coi dư luận vào đâu nữa. Chẳng thế mà biết bao lần, những hôm chủ nhật và thứ năm, vừa thò đầu ra cổng trường để định đi chơi phố, tôi đã thoáng thấy bóng người đàn bà đứng nhìn tôi sau một gốc cây lớn ở vệ đường bên kia. Nhiều khi anh em bạn lại làm cho tôi thêm cuống quýt hồ thẹn, vì họ kêu la inh ỏi cái câu độc địa « Kia ! chị thằng Văn đã đến đón nó kia rồi ! »

Thực, nếu ở cái đời người này, mà có thể gọi được là một sự khốn nạn, khổ sở, đau đớn thì cuộc tình duyên « khô hải » của tôi với người đàn bà có chồng phố Vải-thâm là một ; nhất là từ hôm sự bí mật đã nổ bùng ra vì những lời bẽ lẽo của mấy người bạn. Rồi chẳng bao lâu, cả trường Cao-đẳng đều biết rằng tôi phải lòng một người đàn bà có chồng. Họ khen ngợi khoa chim gái của tôi, coi tôi như một chàng Don Juan. Họ mỉa mai khinh bỉ tôi, liệt tôi vào hạng công tử bột dễ hèn. Thôi, chẳng còn ai là không biết tên tôi. Có kẻ thấy tôi hiền lành bên lều (mà tôi hiền lành, bên lều thực) thì cho ngay là tôi khéo đóng vai nhu mì trong hạng giả đạo-đức. Nói tóm lại, họ cho tôi là một người kỳ dị, bí mật, rất nên xa lánh.

Cái « đại danh » của tôi từ trường lan ra phố rất mau. Không đâu là không biết đến, là không bàn đến truyện một cậu Cao-đẳng chim vợ người. Rồi cái tin kia dần dần sai lạc đi, vì người ta thêm thắt, bịa đặt mãi ra : Sau cùng, câu truyện ngả ra thể

này : Một sinh viên Cao-đẳng tên là Văn chim vợ một người bạn rất thân thường mời anh chàng kia về nhà chơi bời ăn uống.

Tôi lặng lẽ chịu những lời hình phạt. Đó là bởi cái tính nhút nhát, thẹn thùng tự nhiên của tôi. Nhưng người ta không cho là thế, người ta lại bảo : Yên lặng là thú nhận...

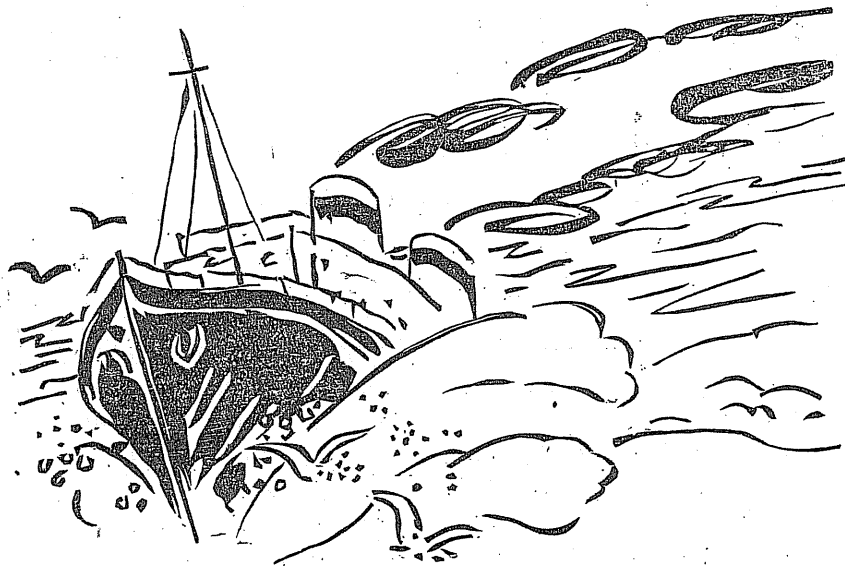
Thế rồi,... sau hết, sau hết cả mọi người, anh chồng khốn nạn, khốn nạn

cha tôi lại nói truyện đến những người quen biết ở Hanoi, nhất là ở hai phố Vải-thâm, Phúc-kiến, nơi mà cha tôi có nhiều người quen biết thường mời đến nhà đánh tổ tôm, khi cha tôi ra chơi Hà-thành. :

— Con có biết ông tham V... ở phố Phúc-kiến không ?

— Bẩm không.

— Hôm qua, con gái ông ta đến chơi, nói có biết cô con và con. Chẳng hiểu



như anh tình nhân khốn nạn này biết tin vợ có ngoại tình. Sự bất hòa trong gia-đình tất sao chẳng có...

Hôm nghỉ tết, tôi lên ra nhà cô tôi trước khi về Thanh, thì kinh hãi xiết bao, tôi được tin người thiếu phụ trước cửa đã bỏ nhà đi trốn, mang theo một số tiền hơn bảy trăm bạc.

Hắn là tôi không buồn phiền như khi xưa được tin Thi theo trai. Nhưng tôi lại lo sợ nếu người ta ngờ diệt cho tôi quyền rũ người đàn bà đại dột kia thì danh giá tôi còn ra chi.

Tôi mang theo với tôi cái ý tưởng hoài nghi ấy về tận đến Thanh (tỉnh Thanh là quê tôi, và khi ấy đã trí sĩ, cha mẹ tôi về ở đấy). Cha mẹ tôi vui mừng gặp con. Tôi đem việc học ra trình bày. Lồng tôi vui vẻ, hơn hờ vì cái không-khí quê hương nhắc tôi nhớ tới bao nhiêu kỷ niệm buổi ngày thơ, và làm cho tôi quên hẳn được những sự nhỏ nhen, bần tiểu mà người ta muốn rầy vào người tôi.

Nhưng sự vui hão huyền, không cỗi rễ của tôi chẳng được bao lâu đã mất. Sáng hôm sau, nhân hỏi thăm cô tôi,

nó về Thanh làm gì mà thuê cái nhà rộng rãi ở ngay trước cửa nhà ta.

— Bẩm, thế à ? Nhưng con bạn học quanh năm trong trường, có mấy khi raphố mà quen ông tham nào đâu.

Mẹ tôi nói :

— Có lẽ nó làm.

Nhưng quả thực « nó » không làm. Vì ngay lúc ấy, « nó » đã dẫn thân đến ngay trước mặt cha mẹ tôi, khiến tôi suýt nữa chết ngất : « Nó », nào phải ai xa lạ, chính là người đàn bà có chồng ở phố Vải-thâm. Thì ra cha mẹ tôi không biết rằng « nó » đã « xuất giá tòng phu » mà vẫn tưởng « nó » còn là con gái « quý tử » của ông tham Phúc-kiến...

Tôi cố nén lòng căm tức, ngồi hầu cho rút câu truyện, rồi khi cô ả trở ra về, tôi chạy một mạch đến nhà bưu-chính đánh luôn một bức điện tin nặc danh mách cho chồng cô ả biết rằng cô ta hiện nay ẩn núp ở Thanh-hóa. Tôi chỉ sợ cô ta nản nã ở đấy thì ba ngày tết sẽ trở nên ba ngày địa ngục cho tôi.

Quả nhiên, tối hôm ấy, bên nhà trước cửa có tiếng cãi cọ, rồi sáng hôm

sau, sáng hôm ba mươi tết, tôi thấy cái nhà ấy vắng ngắt bóng người. Ý chừng, anh chồng đã đến lôi chị vợ về Hanoi.

Nhưng sáng mồng hai tết, tôi nhận được một bức thư ở Huế gửi ra. Tôi lo ngại ngẫm nghĩa cái phong bì, vì tôi không quen biết ai ở Huế hết, mà chữ viết ngoài bì thì hình như quen quen... Thôi chết, hay là...

Tôi vừa ngần ngừ vừa xé phong bì ra thì quả thực đó là thư của cô Bảo (Tôi nói thế là vì dưới thư có ký : em Bảo của anh). Trong thư, người đàn bà lằng-mạn cho tôi biết rằng người ấy hiện ở Huế, trong một gia-đình quý phái và nóng lòng đón tôi để cùng nhau hưởng hạnh-phúc ái-tình.

Cố nhiên tôi không trả lời, và hết ba ngày tết, tôi vội xin phép cha mẹ ra ngay Hanoi, nói để học cho kịp kỳ thi lên lớp. Cha mẹ tôi tấm tắc khen ngợi tôi rồi để cho tôi đi, nào có ngờ đâu rằng tôi trốn một người tình bất đắc dĩ.

Nửa tháng sau, vô tình, tôi lại ôn lại một lần nữa cái cảnh hồi kiến khôi hải, mà lần này cũng vào lúc quá chín giờ tối như lần trước. Dưới màn mưa tầm tã, người đàn bà đứng nhí-nhảnh nói truyện, dẫn tôi nhất định không nghe, nằng nặc đuổi người ta về. Nhưng, tuy tôi nói không nghe, mà tôi vẫn nghe, vì tôi biết người ta khổ sở vì nỗi bị chồng và nhà chồng khinh bỉ.

Rồi người đàn bà lại, như lần trước, đưa cho tôi một gói rất to, nói là nhà tôi ở Thanh gửi ra cho tôi. Tôi không nhận, vì tôi biết đích rằng người ấy nói dối : Tôi vừa tiếp được bức thư cha tôi gửi ra mách nhiếc tôi và bắt tôi phải cự tuyệt ngay lập tức. (Về sau tôi mới biết rằng người chồng cô ả vào Thanh mách cha mẹ tôi).

Đêm hôm ấy, tôi không nhắm mắt, suốt sáng loay hoay với những tư tưởng hắc ám.

Vì lúc từ biệt tôi, người thiếu phụ nói với tôi một câu rất tối nghĩa và ghê gớm, mà có lẽ suốt đời tôi, tôi không bao giờ quên :

—Được ! Anh là một người rất đáng khinh. Bây giờ giá anh lay van tôi để tôi yêu anh, tôi cũng không thêm nhìn mặt anh nữa, vì anh là một người khốn nạn, có những tính tình khốn nạn trái ngược với lời thành thực viết trong những bức thư nồng nàn mà anh gửi cho tôi. Bây giờ vì anh, tôi đã trở nên một người đàn bà hết hy vọng, thì tôi cũng chẳng nên sống ở trên đời này nữa.

Rút lòi, người đàn bà lên xe đi thẳng : Mưa vẫn tầm tã giội lên đường đá loang loáng ánh đèn điện.

Tôi quay vào lớp học ngồi bưng mặt khóc.

Tôi khóc, không phải tiếc cuộc tình duyên đoạn tuyệt vì tôi có tình duyên gì với người thiếu phụ. Tôi khóc, không phải vì tôi tự khinh bỉ tôi. Tôi chẳng làm gì đáng khinh bỉ : Lời thành thực giả dối trong những bức thư nồng nàn kia, nào tôi có viết ra đâu, mà có

CÁC QUÝ-KHÁCH HỎI CHO ĐƯỢC NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT



HIỆU CON VOI

1 ló, 3 grammes 0\$20, 1 tá 2\$, 10 tá 18\$00
1 ló, 6 grammes 0.30, 1 tá 3\$, 10 tá 27.00
1 ló, 20 grammes 0.70, 1 tá 7\$, 10 tá 63.00

PHÚC-LỢI 79, PAUL DOUMER - HAIPHONG

BÁN BUÔN VÀ BÁN LẺ



Đại lý : MM. Phạm-hạ-Huyền, 36, Rue Sabourain, Saigon — Đồng - Đức, 64, Rue des Cantonnais, Hanoi — Thiên-Thành, phố Khách, NamĐịnh — Phúc-Thịnh, phố Gialong, Huế.

M^{on} NHUẬN-ỐC ARCHITECTURE
(AVANT-MÈTRE ET MÈTRE DIFINITIF)

Mười bảy năm chuyên vẽ kiểu nhà theo luật vệ-sinh Thành-phố Hanoi. — Đã có non bốn trăm kiểu nhà của Bản-sở vệ, mà đã xây tại Hanoi và các tỉnh, xin tính giá hạ.

Siège : 168, Rue Lê-Lợi Hanoi

Succursale : 63, A. M^e Joffre Thanh-Hóa

khi tôi cũng không đọc tới nữa. Tôi khóc, chỉ vì tôi thương cho số phận tôi gặp toàn những sự chẳng may.

Anh em bạn xúm lại an ủi tôi bằng những lời bông đùa, khiến tôi bật buồn cười. Rồi tôi cười mãi, mà nhớ đến lá số tử-vi của tôi, nhớ đến câu lập thành về cung thê thiếp của tôi: « Nhật, Đồng nhiều vợ mà hiền ».

Nhưng tôi im bật tiếng cười, khi nghe anh Trần dọa rằng chuyện này tôi đến ngồi tù, vì một là người đàn bà kia đi tự tử, hai là người ấy sẽ bị phụ xe bóc lột và giết chết. (Cách mấy hôm trước, ở vườn Bách-thú, cũng vào quãng 9, 10 giờ tối vừa xảy ra một cái án mạng như thế). Thế là đằng nào tôi cũng bị tội. Tội, thì tôi không lo lắm, vì đầu tôi có ngồi tù đi nữa, cũng là đáng kiếp cho tôi. Nhưng tôi chỉ lo người đàn bà kia tự tử hay bị giết chết. Nếu sự đó xảy ra thì thực tôi sẽ hối hận suốt đời.

May mà sự đó không xảy ra. Thế rồi trong gần nửa năm trời tôi không dám thò mặt ra phố. Vì tôi hổ thẹn lắm, đi tới đâu, cũng bị người ta nhìn thâm chỉ trích. Đầu tôi không nghe lời người ta phẩm bình tôi, tôi cũng đoán chắc rằng đó không phải là lời khen ngợi.

Mãi về sau, tôi mới rõ vì đầu mà có những lời thì thầm ấy. Nguyên cha tôi có quen thân với ông đốc học trường thuộc, nên những ngày nghỉ, tôi thường lui tới nhà ông. Thấy thế, một ông nhà giàu, nhờ tôi xin với ông đốc cho con ông vào học trường thuộc. Nề lời, tôi cũng xin liệu hộ, và tôi không quên nói với ông đốc rằng người học trò kia là em họ tôi. Cũng tưởng xin phiếu như thế thì chẳng ăn thua gì, ai ngờ lại được.

Ông nhà giàu liền tạ ơn tôi trăm bạc. Gặp lúc túng tiền tôi nhận ngay, rồi đi sắm sửa quần áo thực là sang trọng.

Anh em bạn và những người quen thuộc ở ngoài phố, cho đến cả cô tôi và các em con cô tôi đều yên trí ngay rằng tôi lấy tiền trong số bảy trăm bạc của người thiếu phụ mà may mặc, sắm sửa, vì ai ai cũng biết tôi kiết lăm, không bao giờ có một xu dính túi.

Nhưng bị mọi người khinh bỉ không đau đớn cho tôi bằng hôm nghỉ hè về nhà nhận thấy nét mặt lãnh đạm của cha tôi. Trọng hơn tháng trời, tôi không được cha tôi hỏi qua một câu. Hơn nữa, cha tôi không thêm nhìn mặt tôi, mà cha tôi cho là « một thằng khốn nạn ».

Năm sau, tôi đã hầu quên câu truyện thương tâm. Một hôm ra chơi nhà cô tôi, tôi được nghe đoạn kết tấn bi-hài kịch: Người thiếu phụ hối hận lay van xin lỗi chồng, nhưng người chồng không sao tha thứ được, đến nỗi vợ hằn sinh đứa con gái đầu lòng, hằn cũng ngờ vực là con tôi. (Lạy trời! trời biết cho rằng kẻ có tội này không phải là cha đứa bé vô tội). Rồi bức tức, người chồng bỏ sang Pháp, thề rằng

không đậu cao hơn tôi thì nhất định không về nước. Nhưng thân ôi! mới được mấy tháng, phần vì yếu đuối không chịu nổi thủy thổ xứ lạnh, phần vì đau đớn về nỗi vợ con không ra gì, người ấy đã bỏ mạng bên Pháp.

Về phần tôi, cũng không còn lạc thú gì chờ đợi tôi ở nước nhà nữa. Sống với lòng khinh bỉ của mọi người thì sống mà làm chi. Tôi liền xin phép cha mẹ tôi sang Pháp. Hiểu thấu tình cảnh chua chát của tôi và biết rằng nếu để tôi ở nhà thì tôi không học được nữa, cha mẹ tôi bằng lòng cho tôi đi tấy.

Thoát nạn!

Đó là lời reo mừng của tôi, khi tôi ngồi một mình trên toa xe hỏa vào Vinh. Nhưng chỉ hôm sau là tôi hiểu ngay rằng cái Số Đào-hoa tàn-tệ còn giàng buộc mãi con người vô duyên.

Vào tới Huế, vừa thuê xong buồng ở nhà khách sạn... thì người bồi đến bảo tôi có ai gọi ở máy nói. Một phút sau, tôi đã biết rằng người ở đầu giây bên kia là một người đàn bà ở cách tôi chỉ độ vài trăm thước và rất kính phục cái đại danh của tôi. Tôi vừa sợ hãi, vừa buồn cười, nghĩ thầm đến cái đại danh khốn nạn của tôi.

Nửa giờ sau, quả có một người đàn bà trắng trẻo, béo tốt, đi ô tô đến khách sạn thăm tôi, và bảo cho tôi biết rằng chồng nàng là bạn thân của tôi. Rồi nàng ngồi thuật lại cho tôi nghe những « công trình ghê gớm » của tôi về đường tình-ái mà chính tôi, tôi cũng không hay.

Chiều hôm ấy, như người đi trốn, tôi hấp tấp ra Tourane, tuy mãi hôm sau mới có chuyến tàu đi Pháp. Tôi sợ cái bà tự xưng là vợ bạn tôi đem ô-tô đến tiễn tôi như lời bà đã hứa. Rồi mấy tháng sau, tôi bắt đầu thở cái không-khi tự do bên Pháp...

Đến đây là hết những trang lịch sử của một đời tình-ái.

Trước khi từ biệt nhau, tôi xin đọc giả tha lỗi cho tôi đã làm mất biết bao thì giờ quý báu.

Tôi lại xin bà X... xá cho tôi cái tội vô tình làm hại một đời bà. Ngày nay thực là ngày sám hối của chúng ta. Bà thì mồ côi cả hai bên cha mẹ, ở góa nuôi con, tôi thì chiếc thân phiêu lưu, nay đây mai đó. Chúng ta còn kéo dài mãi cái đời vô vị của chúng ta để làm gương cho bọn hậu sinh mơ mộng.

Sau hết, tôi không quên cảm ơn Khái-Hưng, người đã vì tôi, vì những sự khờ khạo đáng thương, mà chép ra đây một quãng đời đau đớn của tôi.

Đời còn dài. Và đọc giả, và Khái-Hưng, và tôi, chúng ta còn có lần gặp nhau.

Rồi, anh Khái-Hưng ơi, một đêm dưới ánh đèn lơ mờ, trong phòng lạnh lẽo...

HẾT

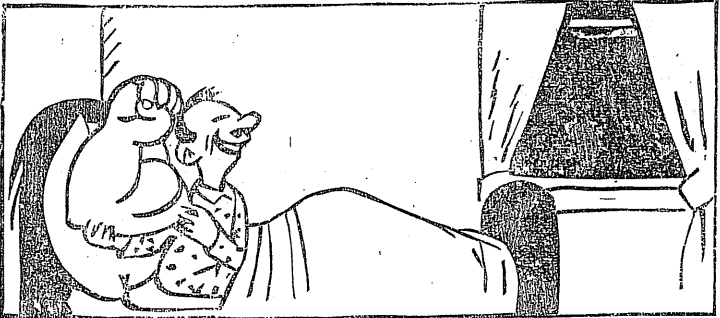
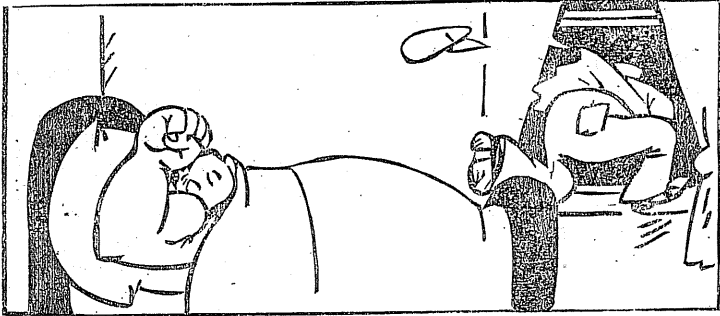
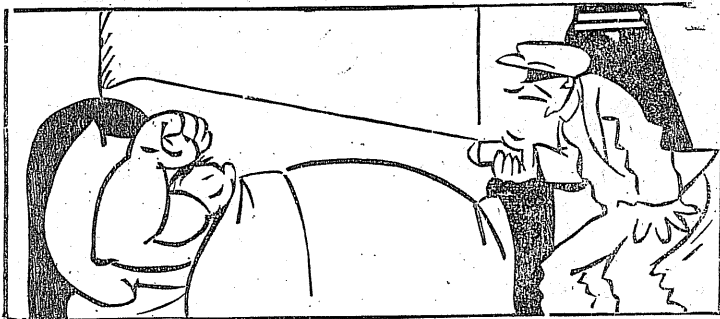
VĂN
Người chép truyện
KHÁI-HƯNG

NỤ CƯ'ỒI NU'ỚC NGOÀI

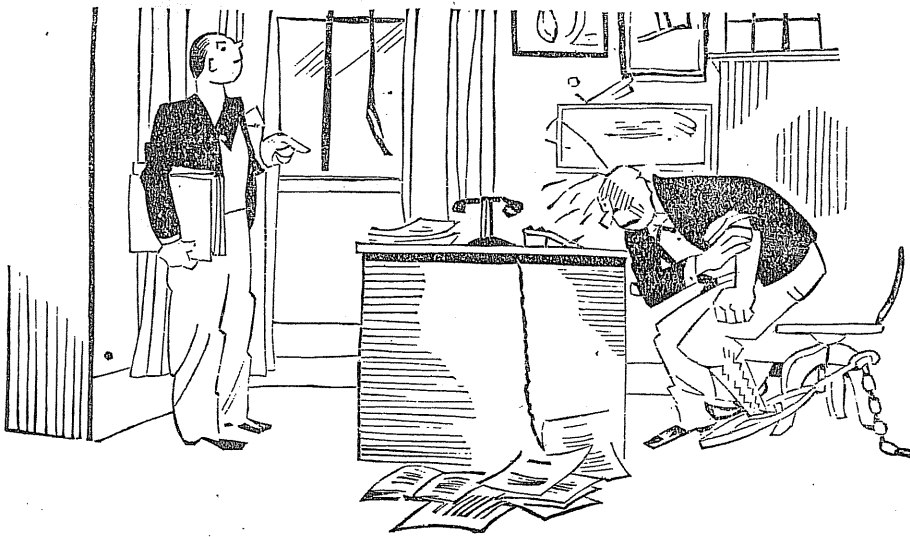


— Anh có bị nạn xe lửa bao giờ không ?
— Có một lần, tôi bị một nạn khá nguy: lúc xe lửa qua hầm tối, tôi định hôn trộm một cô tiểu thư, lại đi hôn nhầm phải ông bố.

— Ngộ thuyền lật thì rầy rà?
— Việc quái gì... càng khỏi bị mưa.



Trộm phải mê sợ.



— Thưa ngài, ngài, đã thử xem cái kiểu bầy mới tôi để bên cạnh chỗ ngài ngồi chưa?

TRÒI NGÓ LẠI!!!

thế nào cũng trở lại (đó là bệnh lâu năm) hành bệnh nhờn nóng lạnh lạnh, tay chơn nhức mỏi, đau xương sống, đau thắt ngang lưng, đau cẳng lắt léo, đau rang rang nơi ngực, đường đại bón, đường tiểu có chút mủ cùng làm như sợi chỉ, hoặc muốn lổ lổ ở đầu thì lổ. Lâu ngày hại cho tánh mạng, mang khổ cho thế nhĩ. Đồng bào ai lỡ đau nhảm mấy chứng bệnh trên đây, mới phát hay là lâu năm, độc nhập vào cốt, nặng nhẹ thế mấy dùng thuốc « **Sưu-Độc-Bá-Ứng-hoàn** » hiệu Ông Tiên, trong ít ngày sẽ thấy rõ tài thuốc tổng lôi gốc độc ra dứt tuyệt, khỏi trừ cẳng, không hại sinh dục, không hành bệnh nhờn. Đãặng người Tây, người Tàu, người Ấn-độ, người Cao-mên và Annam mình trăm ngàn người dùng rồi không sai một, chắc như vậy. Mỗi hộp 1\$50, uống 5 ngày.

Nên trên Chánh phủ Pháp mới chứng nhận ngày 23-1-22, dưới từ dân đến quan, đầu đầu cũng nghe danh tiếng lấy lòng.

CÓ BÁN TẠI: Nha trang Mộng-lương, Quinhon Hồ-van-Ba, Quangngãi Trần-Cảnh, Tourane Nguyễn-hữu-Vịnh, Huế pharmacie Vĩnh-Tương, Quangtrị Thông Hoạt, Tuyhòa Võ-thi-Trang, Hanoi Nguyễn-văn-Dức 11 rue des Caisses và khắp các nơi.

CHÚ Ý: Mới in thêm vừa xong 50.000 quyển sách « Cách bảo hiểm và trừ tuyệt nọc độc bệnh phong tình với bạch đới hạ, tự mình trị lấy, ở gần mời đến nhà thuốc lấy khối trả tiền chỉ hết, ở xa nhờ chịu 0\$05 tiền gởi.

Mua sỉ hỏi thăm điều chi do:

Nhà thuốc Ông Tiên “ANNAM DU'ỚC PHONG”
82-84-86 RUE PAUL BLANCHY PROLONGÉE SAIGON (COCHINCHINE)

CUỘC ĐIỀM BÁO

Hóa ra khi

MỘT tờ báo ở thành phố ở Buda-pest “Hongrie” có đăng một tin rất lạ.

Một ông giáo sư 76 tuổi muốn trẻ lại, đến tìm một ông đốc tờ, học trò của bác sĩ Voronoff để cậy ông tiếp hạch cho mình.

Việc tiếp hạch kết quả mỹ mãn như thường, nhưng không hiểu tại sao, một bữa kia, ông giáo sư nọ đi dạo trong vườn bách-thú, đến trước chuồng khỉ, lại bắt chước nó mà nhăn mặt, rồi từ đó, ông ngủ trên cây, ăn, uống, nhảy nhót y như khỉ vậy.

Không thấy tờ báo ấy nói giáo sư nọ nói tiếng người hay tiếng khỉ, và có lấy khỉ cái làm vợ hay không. Thật là một sự khuyết điểm lớn của cái tin kỳ khôi nọ.

Sự khuyết điểm đó nhắc cho ta nhớ lại tin bác-sĩ Nam-Anh, tin nổi súp-de nỏ và những tin « con vịt » khác. Ngẫm kỹ mà xem, tiếp hạch khỉ thì làm sao hóa ra khỉ được. Họa chăng có tiếp đầu.....

.....đầu cái anh chàng bịa ra cái tin ấy.

Tứ Ly

Văn-Học bá cáo

TRONG V. H, tạp-chí số 56 có lời bá cáo thú vị :

— « Vì ông chủ bút bận việc phải đi xa, nên tiểu-thuyết « Hoa-lư kết-nghĩa » hai kỳ nay không có. Mong các độc giả lượng thứ ».

Báo Văn-Học khéo vẽ vờn quá. Cần gì phải xin độc giả lượng thứ nữa, vì họ sẵn lòng lượng thứ từ lâu và sẵn lòng ngỏ lời để ông chủ bút hay rằng, nếu ông chủ bút bận việc phải đi xa thì xin cứ tự tiện cho mà đi xa mãi đi, đừng về nữa.

Văn-Học quảng cáo

ÔNG Tuyên-Thanh ở nhà số 193 hàng Bông (tức là ở tòa báo Văn-Học) và là trợ bút báo V. H. có đăng trên V.H. một cái quảng cáo nhận dạy những người nào muốn viết văn :

« Người muốn theo học ít ra cũng phải có bằng cơ thủy Pháp-Việt. Giá

định rất nhẹ, — bài viết dài một trương giấy lớn. Tiền công sửa hai hào, hai trương ba hào ».

Kề thì cũng là một giá rẻ. Nhưng ông Tuyên-Thanh nên chịu khó ngồi chữa ngay văn ông Nam-Bình, tác giả truyện « chịu bạc với tình » (cũng đăng ở một trang với cái quảng cáo của ông) có phải hơn không. Mà được xu tiền ngay. Bà trang giấy in ấy tính ra được sáu trương giấy viết, bỏ nhỏ cũng được tám hào chỉ.

Còn một điều này nữa là phiền một nỗi có cái lệ bắt buộc người học phải có bằng cơ thủy, thành ra ông chủ bút không học được. Thảo nào !

Tự trào

ÔNG Thượng-Giang Khúc-Kỷ có viết một bài thơ tự trào :

Sao không biết xấu với làng thơ,
Vịnh-vịnh đề-đề chẳng có dơ,
Sở bụng có đau vài lẽ chữ,
Nhai đi nhai lại sớm cùng chưa !

Đọc thơ ông mới biết ông tự trào đúng lắm. Nhưng hỏi nhỏ ông chữ dơ là hình dung từ hay là danh từ ? Nếu là « hình dung từ » thì viết “ chẳng biết dơ ” mới phải. Vậy chữ dơ ông dùng đó là danh từ. Mà nghĩa chữ dơ (danh từ) là gì, hẳn ông đã biết. Vậy « chẳng có dơ » nghĩa nôm là : đôi bụng, thiếu cơm. Thảo nào mà ông sở bụng và nhai đi nhai lại mãi vài lẽ chữ cho no bụng.

Nhất-Linh



L. T. — Thủy tiên trái mùa mới quý, ta mua mấy củ chơi.

MỘT BỨC THƯ

Nhà quê le 6 Août 1934.

CỤ LÝ TOÉT

Hôm nọ tôi ra Đồ-sơn tắm bể,
Gặp lắm người quen, tôi xin kể cụ nghe,
Thoạt tiên tôi thấy anh giáo-giờ họ Lê,
Trông thấy gái, giấu mặt che dưới mũ.
Giả đạo-đức, anh chơi tình khoét lỗ,
Đề dễ trông vào những chỗ đáng trông.
Đang xa xa, ông Tổ đừng chồng mỏng,
Đang khảo cứu về một giòong sò huyết.
Bãi cát phơi mình, con thì banh, con

[thì khép,
Ông ta cố tìm nghĩa đen và khảo xét
[tận trong.
Gần ngay bên, cụ tổng Thuật lòng thông
Thả quả dưa hấu buộc giây trông mới lạ !
Ri ri ngấm : « thế giả như tư phù, bắt
[xả trừ gia ».

Con nhà nho ngấm chắc chắn còn sai.
Tân-Đà tửu-sĩ ngáp ngắn, ngáp dài,
Nhớ chữ sách, bật ra lời ước phieu.
Ước rằng ; nếu nước bể biến thành ra

[rượu
Thời chẳng bao giờ nậm Hiếu lo vơi.
Mà cái câu « vô tận kho trời »,
Cổ nhân dạy thật là lời chỉ lý.
Ông huyện Liễn, khoa địa-dư thâm thúy,
Thấy một người ngoài bể công lưng bơi,
Con mắt ông có lẽ « cặp bà lời ».
Nên ông ngỡ cù-laô trôi trên mặt nước.
Ông Công-Tiểu khảo cứu về khoa-học,
Cũng lần mò đi móc hang cua.
Chẳng may ông lại gặp phải con rùa,
Quyết gày sự ăn thua về việc đốt.
Làm ông Tiểu kêu la hoảng hốt,
Khoa Học ơi ! nó đập mất móng tôi.
Hoàng-hữu-Huy chạy tốc tới nơi,
Tướng béo bở nhặt được tin người

[chết đuối.
Và giảng luận-lý, trách ai không biết tội,
Được tin thêm sẽ đăng số tới kỳ sau.
Tôi lại nhắc trông xa thấy cái ống

khô tầu,
Đến gần té ra đầu ông cử Trạc.

Hết truyện kỳ quan, tôi nói sang
[truyện khác,
Chinh truyện tôi, xin kể phác cụ

[nghe chơi.
Thấy họ đùa, tôi cũng muốn đùa hơi,
Có ý định loè đời ta cũng thao.
Cụ cũng biết : đầu tôi tròn như cái gáo,
Trắng bong như lợn cạo chùi lông.
Tôi trách những người có mắt cũng

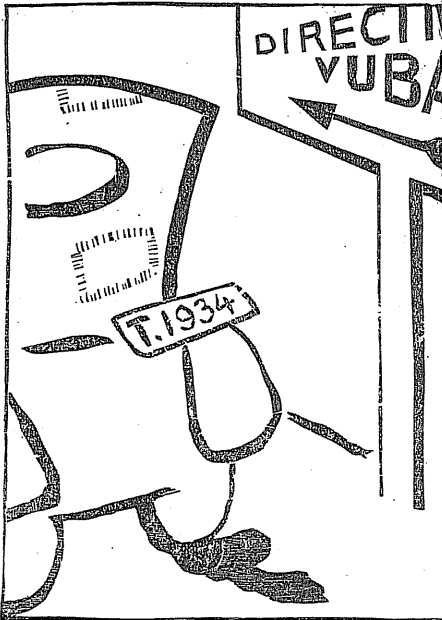
[như không,
Đầu bác xã, tướng bà-lông liền dấm, đá.
Chẳng biết họ nhầm, hay họ chơi sỗ lá,
Đầu tôi bươn lên như quả ổi tầu.
Mà lạ thay : một quả bóng với cái dầm,
Sao thiên-hạ nhầm đầu, nhầm quá tẻ.
Câu truyện tắm của tôi là thế,
Cụ chẳng cười nào, nên xin kể cụ nghe.

Kính cụ lý Toét

Xã-Xệ

(Dịch hộ Xã Xệ chữ nho ra chữ quốc-ngữ)

X



LÝ TOÉT làm bầm. — « Một nghìn ch năm nay mấ

GIÒNG NƯỚC NGƯỢC

ÁC GIẢ ÁC BÁO

(Ngụ ngôn)

Dẫn sự tích một bức tranh của Đông-Sơn
đăng Phong-hóa số mừng bậ
tháng tám : “ Sóng lam cát trắng ”

Ngài tham Tiểu, một nhà danh sĩ,
Ăn thanh danh tại Thủy tiên trang.
Tổn công gây một bảo tàng
Chứa vô thiên lủng kỳ quan trên đời.
Đầu trò lạ có đôi rùa hộp,
Chẳng biết ngài đã chộp nơi mô.
Ngài thường đem nó làm trò,
Đánh riêm đốt dít, bắt thò đầu ra.
Thân rùa hộp thật là thân tội,
Có miệng mà khôn nổi kêu ai.
Âm thầm ngấm oán trong mai,
Tức này những muốn vạch trời kêu lên.
Con rùa nọ, một đêm sông được,
Bền lặn ngời, ngời nước, thoát thân.
Lần mò ra đến Đồ-sơn,
Cùng loài rùa bể thở than sự tình.
Họ nhà Quý tam bành nổi giận,
Quyết báo thù, rủa hận mới nghe.
Tĩnh cờ, nhân vụ nghĩ hê,
Ngài tham tắm bể mò về Đồ-sơn.
Đang vùng vẫy rập rờn nó sóng
Bỗng thành linh thấy động bên chân.
Ngạc nhiên, ngẩn mặt tấn ngăn,
Bất ngờ, rùa bề lại gần cắn hông.
Mất một mảng thịt mỏng, máu chảy,
Chết điếng người, rầy rầy kêu la...
Anh em hốt hoảng đổ ra
Đỡ về, phục thuốc ngọt ba tháng trời.
Khỏi vết cắn, Tiểu ngồi ngấm nghĩ,
Mới biết: con rùa quý báo thù.

KẾT LUẬN

Ai ơi chớ hiệp kẻ lù dù,
Bắt nạt nhau hoài, mãi được ru,
Ác giả, xưa nay thường ác báo,
Nó dẫn, nhưng chú nó không ngu....

TÚ-MỒ

ĐẦU HA

GIANG MAI (Tim la)

Thuốc lậu
Bệnh lậu mới mắc phải dùng thuốc số 10 (giá 0\$50 1 ve). Lậu Tức buốt, đi đái rất, nóng tức bàng quang, tiểu tiện vàng, đỏ, đục, dùng thuốc số 4 (giá 0\$50 1 ve) thì dù bệnh nặng tới đâu cũng rất chóng khỏi, khỏi êm đềm, không hại sinh dục.

Bệnh giang mai nổi hạch, lên quả soài, rức đầu, rất thịt, đau xương, nổi mào gà, mề đay, hoa khế, phá lở khắp người dùng thuốc giang mai số 18 (giá 1\$00 1 ve) rất mau chóng khỏi; chất thuốc êm đềm, không công phạt, không hại sinh dục.

Lê-Huy-Phách

ĐẠI LÝ. — SAIGON : Dương văn Vy, 109, D'Espagne. — HAIPHONG : Nam Tân, 82, Bonnal. — NAM-ĐÌNH : Chấn Nam Lợi.

Ai muốn làm Đại-lý viết



h trăm ba mươi tư», ô tô mới đóng
ao trông như cái chạn bát nhà mình.

THƠ TÂY

Hanoi — Nhận được tập thơ tây nhan đề là « Bài hát xám xịt » (La chanson grise) của ông Từ bộ Hứa. Ngay trang đầu, ông T. B. Hứa có kính cáo độc giả mấy câu, xin dịch đăng nguyên văn sau đây:

Độc giả quý hóa của tôi ơi

Tôi run như cây sậy mà giới thiệu thơ tôi với các anh -- Thơ tôi nó vừa nhạt như nước ốc, vừa xấu như ma mút... Nhưng có một ngọn lửa nó trống đổ tôi: lực là còn mất tha thứ của các anh.

Thật là tây cũng chả hiểu. Chúng mình cũng nên tha thứ cho ông Từ bộ Hứa. Ông ấy đã làm chúng mình cười một lúc.

Nhất Linh

Từ số đầu tháng này, báo Phong-Hóa in tại nhà in Tân-Dân Hanoi. Coi đó đủ thấy nhà in Tân-Dân in đẹp là nhường nào.

(Lời cáo-bạch của Tân-Dân).

BÓI-KIỀU

KỊCH VUI MỘT HỒI

CẢNH: Buồng giấy chung của Hoạt và Động

Kịch I

HOẠT, ĐỘNG

Hoạt và Động ngồi đối diện nhau ở bàn giấy. Hoạt cầm cụ viết văn. Động thì mở xem quyền Kiều, ý chừng đề nay mai soạn một bài phê bình văn thơ cụ Nguyễn Du. Cả hai người cùng yên lặng và có dáng chăm chú đến công việc của mình lắm. Bỗng cái đồng hồ treo trên tường dè-dè buông tiếng.....

HOẠT (giật mình, ngược mắt nhìn giờ) — Chết rồi!

ĐỘNG (kinh ngạc, đặt quyền Kiều xuống bàn) — Cái gì thế anh?

HOẠT (nhớ nhác) — Bốn giờ rồi!

ĐỘNG (mỉm cười) — Ủ, bốn giờ! bốn giờ thì sao?

HOẠT (thở dài) — Anh quên rồi à?

ĐỘNG (cười) — Phải, tôi quên rồi. Nhưng anh bảo tôi quên cái gì thế?

HOẠT — Bốn giờ là giờ truyện gấu của lão Quát mà anh không nhớ à?

ĐỘNG (sợ hãi) — Ồ nhỉ!

HOẠT — Rõ ghê! Thằng cha hôm nào cũng cứ nhè lúc mình bận tíu tít là nó đến ám. Hình như dạo này, hàng nó ế lắm thì phải. Mà truyện nó nào có ra truyện, nhạt giết người được.

ĐỘNG — Phải, tôi nhớ rồi. Hôm qua, hán ta hứa thế nào bốn giờ hôm nay cũng sẽ lại chơi chúng mình. Hay đi trốn anh ạ, ra phố dạo chơi một vòng.

HOẠT — Không thể được. Bài xã thuyết này thế nào chiều nay tôi cũng phải viết xong.

ĐỘNG — Nhưng may ra hôm nay hán ta không đến thì cũng chưa biết chừng. Hán ta hẹn bốn giờ mà đã bốn giờ ba phút rồi, anh ạ.

HOẠT — Tôi cũng lạy trời, lạy Phật phù hộ cho được như thế.

ĐỘNG — Hay tôi thử bói một quẻ Kiều xem hán có đến không nhé?

HOẠT (mỉm cười cúi xuống viết).

ĐỘNG (gấp quyền Kiều vào ngực và lăm-lăm khẩn nhăng nhít, rồi vừa mở quyền sách vừa nói):

— Trai tay trái, gái tay mặt. Vậy xin bốn câu đầu trang bên tay trái (mở ra đọc):

Gần miên nghe có một thầy,

Phi-phù chí quỷ, cao tay thông-huyền

Trên Tam-đảo, dưới cửu-tuyền....

(vỗ tay nói) Thôi, không sợ nữa rồi. Hán không đến, vì một là hán đi chơi Tam-đảo, hai là hán chết, thánh dạy không sai đâu.

HOẠT (gắt) — Có đề cho người ta làm việc không? Quát chưa thấy, chỉ thấy anh léo-nheo.

ĐỘNG Thôi vậy.

Hai người lại yên lặng làm việc. Hoạt viết. Động xem Kiều. Bỗng Động úp quyền sách xuống bàn cười ha hả.

HOẠT — Cái gì thế?

ĐỘNG — (vẫn cười)

HOẠT — Có gì thú mà cười nhăng lên thế kia? Ô hay, anh này điên à? Anh phải biết chỉ những người điên rồ mới cười không có cớ.

ĐỘNG — Vậy nếu tôi không điên rồ thì hán là cái cười của tôi có cớ (lại cười).

HOẠT — Vậy có gì?

ĐỘNG — Thú lắm! Diệu kế! Chốc nữa sẽ biết. (vừa nói vừa lấy mảnh giấy nhỏ đặt vào trang đương đọc, rồi gấp quyền Kiều lại).

Lúc ấy có tiếng giấy côm-cộp lên thang gác.

HOẠT (chau mày nhìn Động) — Đấy, hán đã lên đấy.

ĐỘNG (sẽ gật rồi lại cất tiếng cười vang).

Kịch II

HOẠT, ĐỘNG, QUÁT

QUÁT (vào buồng giờ tay bắt tay hai người mà hỏi rằng): Có cái gì thú thế?

ĐỘNG — Hôm nay, chúng tôi nhàn rồi quá (Hoạt quắc mắt lườm Động) May lại có anh đến chơi nói truyện đỡ buồn.

Không có việc gì làm. (Hoạt bức tức, đứng dậy thọc tay túi quần, đi đi lại lại). Chúng tôi bây ra bói Kiều chơi tiêu khiển. Tôi bói được một quẻ hay quá, anh ạ. Thánh dạy thế nào hôm này ra cửa cũng gặp gái.

QUÁT — Anh tin bói Kiều à?

ĐỘNG — (giọng thành thực) Tin lắm chứ! Anh phải biết, ngày xưa một anh chàng đi thi, chỉ vợ ở nhà bói một quẻ Kiều xem chồng có đậu không, thế mà nghiệm quá, anh ạ...

QUÁT — (tò mò) Câu ấy thế nào?

ĐỘNG — Thánh dạy như thế này:

Thoạt trông nàng đã biết tình
Chim lồng khôn lẽ cất mình bay cao!

QUÁT — Vậy thì anh chồng hán trượt!

ĐỘNG — Đậu chứ! Vì con chim không bay cao được. thì tất là phải đậu.

Cả ba người cùng cười vang.

ĐỘNG — Bây giờ tôi cũng bói cho anh một quẻ nhé.

QUÁT — Quẻ gì?

ĐỘNG — Xem anh đến chơi chúng tôi hôm nay có may mắn không?

HOẠT (riều cợt) — May mắn thì hán là may mắn!

ĐỘNG — Thánh đã dạy đầu mà biết (gấp quyền Kiều khẩn) Xin có Kiều, có Văn, Kim-Trọng, Vương-Quan, Thúc-Sinh -ê-xê-tê-ra ứng cho anh Quát tò, đây một quẻ xem anh đến chơi chúng tôi hôm nay có được may mắn không. Xin trang mặt hai giòng cuối cùng. Cát ứng cát, hung ứng hung, có sao các ngài cứ thẳng băng mà dạy (vừa khẩn vừa lách ngón tay vào chỗ có gấp mảnh giấy, rồi mạnh mẽ mở quyền Kiều ra).

QUÁT (đứng sau lưng Động cúi xuống lăm nhăm đọc hai câu cuối cùng bên trang tay phải, mặt tai tái dần).

ĐỘNG (cúi rạp xuống bàn cười lăn lộn).

HOẠT — Cái gì mà cười thế?

ĐỘNG — Thánh dạy... (lại cười).

HOẠT (giục) — Thánh dạy thế nào?

ĐỘNG (cổ nhin cười) — Thánh dạy: Còn đương suy trước nghĩ sau, Mặt MO đã thấy ở đầu dẫn vào.

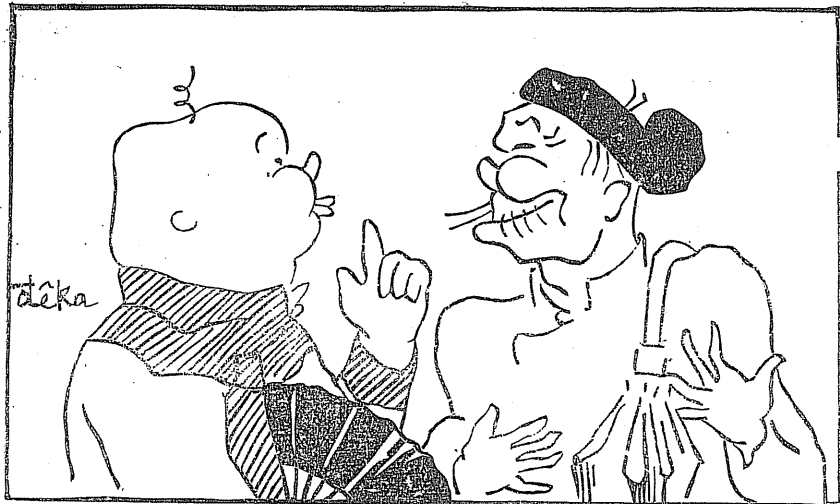
(lại cười)

HOẠT (cũng ôm bụng cười).

QUÁT — (ngượng ngịu và lạnh-lẻo đưa tay ra bắt tay hai người) — Thôi, các anh ở lại mà cười với nhau, tôi phải đi ngay đây này có tí việc cần.

Quát xuống đến cuối thang gác vẫn còn nghe rõ tiếng cười như những nắm gạo muối ném theo. Từ đó có lẽ Quát không thêm vác mặt mo đến ám Hoạt và Động nữa.

Khái-hưng



XÃ XỆ. — Đầu cháu hai thừ tóc rồi cháu đầu dám nói dối cụ.

Y BẢNG

TUYỆT TRÙNG LẬU, GIANG MAI

Sau khi khỏi bệnh lậu hay giang mai thấy: tiểu tiện vàng đục, vẩn, mờ mắt, ù tai, rặt thịt, tóc rụng, thân thể đau mỏi, dùng thuốc này khỏi dứt nọc. (Giá 0\$60 1 ve).

12, Route Sinh-Tu — HANOI

02, Maréchal Foch. — VINH: Sinh Huy, 52, Rue de la Gare — LOUANG PRABANG: Havan freres, Rue Mouchoi.

thư thương lượng

Khí hư

Mắc bệnh Khí hư thấy: cửa mình ra chất nhờn, buồn mỗi chân tay, đau mỗi thân thể, tiểu tiện vàng, đục, chóng mặt, rức đầu, đau bụng nổi hòn, kinh không điều v. v., dùng thuốc «Đoạn căn khí hư», thì các bệnh sẽ tiêu tán đi hết. (Giá 1\$00 1 lọ).

Những Thư

(Tiếp theo)

của NHẬT-LINH

XIV

CHÀNG cũng không oán trách gì Trâm vì dấu sao mây tháng nay Trâm cũng đã cho chàng cái mộng tưởng êm đềm của một tấm ái-tình trong sạch. Khi tỉnh mộng rồi, chàng chỉ thấy buồn ngủi thương Trâm, tiếc rằng Trâm bây giờ khác xa với Trâm mà tri ưởng tượng chàng đã phác ra.

Cũng đôi khi, lòng yêu Trâm bỗng lại ngùn ngụt bốc lên, làm cho chàng lại thoáng qua có cái ý nghĩ rằng Trâm oan. Nhưng lần này không như hai lần trước, chàng không thể nào bênh Trâm được nữa. Lúc đó, Phong như có hai tâm hồn : một tâm hồn sống với thời kỳ vãng, với cái hình ảnh thanh khiết của Trâm và một tâm hồn sống với thời hiện tại, với sự thực nhớ nhuộc trước mắt. Tuy các chứng cứ hiển nhiên bắt buộc chàng tin rằng Trâm đã có thai với người khác, nhưng chàng không thể không nhận rằng Trâm vẫn yêu chàng. Chàng vô đầu, vô tóc lắm bầm :

— Có thể nào như thế được không?

Bỗng chàng ngẩn người ra như mới nghĩ được điều gì. Chàng buột miệng nói :

— Hay là Viễn ?

Là vì, không hiểu tại sao-chàng vụt nhớ đến hôm Trâm sang xin riềm thấp đèn. Chàng đắm đắm gọi trong trí những việc xảy ra tối hôm đó : vẻ mặt sợ hãi của Trâm và vết máu ở thái dương Viễn. Chàng lại nhớ ra rằng hôm đó chàng có thấy một bao riềm ở bên cạnh cái máy hát. Chàng nhắc lại :

— Hay là Viễn ? Biết đâu ? Có lẽ vì thế nên Viễn hay nói xấu Trâm, bảo Trâm lẳng, để đồ lỗi cho người khác, mà người khác đó là ông giáo trong làng...

Rồi như người cuồng trí, Phong lại nghi cho ông giáo. Chàng cứ quanh quẩn với hai mối nghi ngờ đó. Sau cùng, chàng chép miệng tự bảo mình :

— Muốn biết rõ, không gì hơn là hỏi ngay Trâm. Nhưng hỏi nó cũng vô ích, vì không đời nào nó nói thật với mình. Cứ để đấy rồi tự khắc sẽ biết.

Hiện giờ chàng chỉ biết rằng việc xảy ra này đã cho chàng một bài học hay, đã làm cho chàng tỉnh ngộ, hết mơ mộng toàn những sự trong sạch trong một cuộc đời đầy rẫy những sự nhớ bầm, xấu xa.

Mấy lần Trâm muốn đến gần Phong để đưa bức thư phản trần, nhưng đều bị Phong bỏ đi nơi khác, không thêm nhìn mặt nàng, không thêm nói với nàng một tiếng. Trí ngây thơ của nàng không thể tưởng được rằng chỉ vì thú thật với bà hàn một việc trước sau bà hàn cũng biết mà đến nỗi Phong giận nàng như thế.

Bức thư nàng viết từ khi nàng còn ốm, vì để lâu trong túi, nên giấy đã nhàu nát, mấy giòng chữ viết bằng bút chì đã mờ, trông không rõ. Nàng đem ra viết lại :



« Anh Phong,

« Anh nhớ nào giận em như thế, làm em khổ sở mấy ngày hôm nay. Khi em còn ốm, em đã chót thú thật với bà hàn, vậy em xin lỗi anh. Anh tha thứ cho em, vì em yếu nên em không biết nghĩ xa. Không biết mẹ có bảo anh gì không, còn hôm mẹ hỏi em, mẹ có nói sẽ giúp cho hai ta thành vợ thành chồng. Vậy cứ như ý em thì có lẽ liệu thế lại hay. Thật là một dịp tốt cho chúng ta. Em van anh đừng giận em nữa. »

Viết xong, nàng nhờ đưa em nhỏ của Phong đưa bức thư cho Phong. Nàng không ngờ đâu, bức thư đó Phong chỉ liếc mắt nhìn qua, rồi sẽ tan tành vụn đi.

Đưa thư xong, Trâm ngong ngóng đợi tin. Chiều đến, nàng sang bên nhà cụ Án. Thấy Phong ngồi ở trên thềm, tựa vào bao-lơn đọc sách,

nàng đứng dừng lại đợi, không dám tiến lại gần.

Thấy Phong ngừng đầu nhìn mình bằng đôi con mắt dịu dàng, Trâm đã mừng rỡ toan bước lên thềm, thì bỗng Phong gấp mạnh cuốn sách cầm ở tay, bỏ đi vào trong nhà.

Trâm cúi đầu trở về. Khi qua vườn gặp đứa em nhỏ của Phong, nàng làm hiệu hỏi xem nó đã đưa thư cho Phong chưa. Nó trả lời đưa rồi và nói Phong đã cầm lấy thư bỏ vào túi.

Một mình Trâm thơ thẩn trong vườn vắng. Buổi chiều xuân, sương đã bắt đầu xuống mờ mờ như khói nhạt ; một hơi gió xuân lạnh lẽo thoảng qua làm Trâm rung mình cảm thấy sự lạnh-lẽo của đời nàng cô độc.

XV

Phong đã nhất định trả lời, nói rõ đề bà Hàn biết vì chàng muốn

— Đề mai kia, tôi đuổi cổ nó đi. Anh tỉnh, một đứa như thế còn giữ nó trong nhà thế nào được.

Nghĩ đến tình cảnh Trâm khi bị đuổi, thân gái tàn tật, bơ vơ, không nhà cửa Phong động lòng trắc ẩn, buồn ngủi đứng dậy, nói với bà hàn :

— Đuổi nó đi thì cũng tội nghiệp, Nó thì còn biết làm nghề gì mà sống được.

Bà hàn chép miệng :

— Anh lại còn lo hộ nó làm gì. Con gái hờ hờ như thế, đi đâu chẳng có người rước. Anh đừng tưởng nó không lấy được chồng.

Phong nghĩ thầm tự cho mình thương Trâm như thế là vô lý. Câu trả lời của bà Hàn nhắc chàng tưởng đến người tình nhân của Trâm, người chồng nay mai của Trâm, chàng lấy làm khó chịu vô cùng.

Ra đến sân, Phong thấy Viễn lui húi bên cạnh cái hỏa-lò than. Chàng lại gần xem thì ra Viễn đương nung đồ một cái dùi để dùi lỗ vào một cái thanh tre dùng làm thành lồng chim. Viễn đương giơ thanh tre lên ngắm hàng lỗ và thích trí mỉm cười vì hàng lỗ dùi rất ngay thẳng thì Phong đặt tay lên vai bảo :

— Cái máy ảnh của tôi còn ít kính, hôm nay trời hửng nắng, chú đem chụp nốt đi, vì tôi sắp lên Hanoi.

Vừa nói đến đấy, Phong thoáng thấy Trâm mang chần, màn ra phơi ở giầy thép trên luống rau.

Muốn cho Trâm nghe rõ, chàng cao giọng bảo Viễn :

— Có lẽ mai tôi đi, Mà lần này đi, thì vài ba năm nữa mới về được.

Tuy không thấy mặt Trâm, Phong cũng biết là Trâm đương lắng tai nghe, vì chàng không thấy bức màn rung động trên giầy thép. Phong biết là Trâm thế nào rồi cũng lại đầu giầy thép gần chỗ chàng đứng để phơi, nên chàng vờ nói chuyện với Viễn đợi Trâm đến.

Không biết tại sao lúc đó, chàng có cái ác tâm muốn trêu cho Trâm tức, nhân tiện, chàng dò xét xem ý tứ Trâm ra sao khi thấy mình bỏ đi.

Bỗng một cơn gió mạnh thổi bay chiếc áo lụa hồng là là xuống chân Phong. Phong cúi-xuống nhặt thì Trâm cũng vừa đến. Con gió tinh cò nhắc cả hai người nhớ đến hôm nhặt chiếc ảnh rơi. Nhưng lần này, Phong lãnh đạm đưa áo cho Trâm, nói :

— Không có tôi thì áo lắm hết. Áo này của chị Nhung phải không?

Phong thấy Trâm cau đôi lông mày, quắc mắt nhìn mình, có vẻ căm tức. Ánh hồng chiếc áo phản chiếu lên lại càng làm cho nước da mặt nàng hồng hào thêm, càng làm tăng vẻ tức tối hờn giận.

HIỆU THUỐC TÂY HÀNG GAI

PHARMACIE DE HANOI-13, RUE DU CHANVRE, 13,

HOÀNG-MỘNG-GIÁC và NGUYỄN-HẠC-HẢI

BẢO CHẾ HẠNG NHẤT TRƯỜNG ĐẠI-HỌC PARIS

Chính chủ-nhân tiếp khách và trông nom chế các đơn thuốc cần thận

CÓ BÁN: Rượu bổ Vin Tonique Alexandra 1\$95

Phong toan mỉm cười dễ chế nhạo về mặt cau có của Trâm, nhưng chàng không nỡ làm đau khổ Trâm vô ích. Chàng nghiêm nét mặt và cố lấy giọng một người anh ớn nói với em, bảo Trâm :

— Mai kia tôi đi... có ở nhà chịu khó xem sách, kéo học được ít chữ lại quên hết.



Trâm không sao chịu được nữa, nàng cố giữ không dám khóc sợ Viên biết, chỉ yên lặng ứa nước mắt nhìn Phong.

Hai con bướm trắng nhỏ sớm chập chồn đuổi nhau, tinh cờ bay qua mặt hai người như hai cánh hoa xuân hoạt động, biểu hiện dịu dàng của sự thương yêu. Phong làm như không để ý đến mấy giọt nước mắt của Trâm, quay mặt nhìn đôi bướm bay lượn trong vườn.

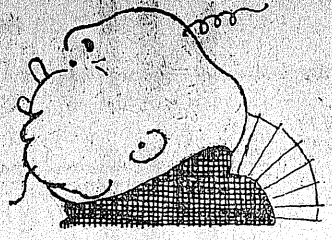
Bỗng Viên đứng dậy, vì chàng vừa cúi hết thanh tre. Trâm vội vàng giấu mặt sau chiếc áo phoi trên giấy thép, rồi nhân khi Viên và Phong đương mãi nói chuyện, nàng bỏ ra phía bờ sông vắng đứng sụi sụi khóc cho tan nỗi đau khổ ở trong lòng.

Trước kia, Trâm vẫn còn hy vọng rằng Phong chỉ giận nàng ít lâu, nhưng bây giờ thấy Phong dọa bỏ đi, nàng thực không hiểu được ra sao cả. Nàng không thể nào tưởng tượng được rằng chỉ vì cái lỗi nhỏ ấy mà Phong ghét nàng đến như thế. Nàng quyết về viết mấy câu hỏi Phong, và nhất định gặp mặt Phong, bắt Phong trả lời nàng những câu hỏi đó trước ngày Phong đi. Trong lúc đau khổ quá, nàng thành ra mạnh bạo và muốn tỏ cho Phong biết rằng Phong không thể khinh nàng được. Cũng đã nhiều lúc Trâm có cái ý nghĩ rằng Phong cho nàng không xứng đáng làm vợ chàng, nhưng vì yêu Phong quá, nàng không thể tưởng được rằng có thể như thế được. Nhưng bây giờ, nàng đã quả quyết hỏi Phong cho ra lẽ. Nàng lau khô nước mắt, rồi trở về sân phơi áo.

(Còn nữa)
NHẤT-LINH



CƯỜI.



Của N. Thanh Hanoi

I. Xin việc

— Anh muốn xin vào làm tài xế phải không? Tại sao anh không làm với chủ cũ của anh nữa?

— Vì ông ấy chết rồi...

— Thế ông ấy chết bệnh gì?

— Chết về nạn ô tô.

II. Vòng quanh

— Sao anh không về nhà anh hử?

— Ấy, nhà tôi nó đang nổi tam bành, lục tặc.

— Vì sao chị ấy lại nổi tam bành, lục tặc?

— Ấy cũng chỉ vì tôi không về nhà.

III. Hay lo

— Có tính hay lo thật khó chịu. Như tôi đây, nợ nhiều quá, thành thử ra đã đến ba tháng nay, chả tối nào chợp mắt mà nằm cho yên...

— Anh không khéo lại ốm thì khốn!

— Chắc không sao, vì tôi ngủ ban ngày.

IV. Phương tiện

— Ông chủ rạp ơi, có một

người đứng xem trên gác ngã lộn xuống trúng vào chiếc ghế phở-tôi hạng nhất, ông ra mau lên xem sao?

— Còn phải xem gì nữa, bảo hẳn trả thêm tiền!

Của Ch. Hanoi

I. Hai bác lần thân

Xã-Xê. — Nay bác lý, đồng hồ của bác mấy giờ rồi?

Lý-Toét. — Thế của bác mấy giờ rồi?

— Đồng hồ của tôi chết từ lúc tám giờ kia mà.

— Thế thì của bác nhanh hơn của tôi năm phút rồi, vì đồng hồ của tôi chết lúc tám giờ kém năm.

II. Liều

L. T. — Thế nào, bà ấy có bán chịu gạo không?

Con — Bà ấy không bán.

— Được, đã thế, ông nhìn cho chúng nó trắng mắt ra.

Của K. Tiến Hanoi

Lời trẻ

Con — Mẹ ơi, tháng tám năm nay mẹ có mua « sư

tử » cho con thì mẹ mua cho con « sư tử đực » chứ đừng mua « sư tử cái »!

Mẹ — Ai bảo mày thế?

— Cậu con bảo : vì... nó dữ... lắm!!

Của Đ. Thanh (Fort Bayard)

I. Mắng con

Thầy bói — Cái chén còn ít rượu tao để đây, có đĩa nào cất đâu không?

Con — Thưa thầy, con trông chén nước lã, con chột đồ mất rồi ạ!

T. B. — Cái thằng khốn nạn này, mày giết ông đi thôi! mày « mù » hay sao? Làm ăn như thế thì biết đến kiếp nào mày mới « mở được mắt » ra, hử thằng kia?!

II. Thề

Me tây — Có đời thuở nào mà hai thước rượu lụa lại không đủ hay sao, mà quần tôi ngắn quá thế này cơ chứ! Không trách có câu nói: Thợ may ăn giẻ...

Thợ may — Tôi mà có được « ăn của bà » lấy « một mụn » hay « một mẫu » thì tôi chết?!

Của N. V. Hap Bắc-ninh

I. Mắng ai?

Quan huyện mắng lý trưởng — Anh là đồ khốn nạn! Tôi sẽ cách chức anh. Anh lại dám bóp hầu bóp cổ lũ dân đen mà lấy tiền à?...

Của N. T. Điền Phú-thụy

Nói chửi

Chủ khờ học được hai chữ « ca-ca » là anh, gọi ai cũng gọi là « ca-ca », chứ không gọi là anh nữa.

Một hôm đến nhà Ba Ếch, thấy anh này đang ăn cơm. liền nói :

— Cho em ăn với ca-ca.

Ba Ếch — Chỉ có cơm thôi.

CÙNG CÁC BẠN GỬI BÀI VÀ GỬI TRANH

Những bài và tranh khôi hài gửi đến, bản báo đều coi như là bài và tranh dự thi vui cười hết thảy. Ngoài ra có bạn nào muốn giúp bản báo, thời xin đến hoặc viết thư thương lượng; nếu ưng thuận bản báo sẽ có giấy nhận riêng. P. H.

THỀ-LỆ CUỘC THI VUI CƯỜI VÀ THI TRANH KHÔI-HÀI

Mỗi bài không được quá 30

giòng. Tranh vẽ chiều ngang 12 phần

tây, chiều cao độ 10 phần. Mỗi kỳ sẽ đăng lên những bài và tranh mà bản báo xét là hay nhất.

a) về cuộc thi vui cười :

Giải nhất : các thư sách đáng

giá 3p00 :

Giải nhì : các thư sách đáng

giá 2p00.

b) về cuộc thi tranh.

Giải nhất : các thư sách đáng

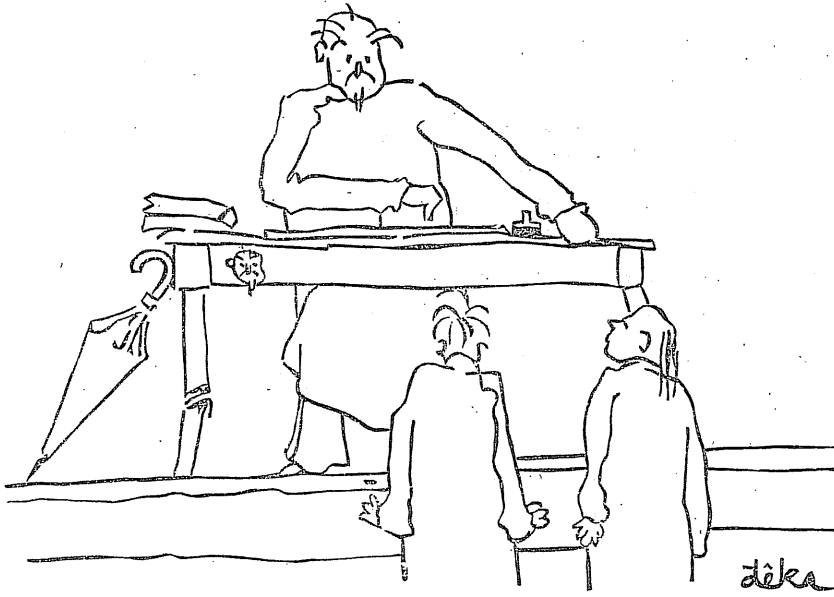
giá 3p00.

Giải nhì : các thư sách đáng

giá 2p00.

Bản-báo sẽ gửi cho những người được thưởng một cái phiếu lấy sách và cái bảng kê các thư sách tây, nam của một hiệu sách. Rồi các bạn sẽ chọn trong đó, muốn quyền nào thì gửi phiếu lại hiệu sách đó lấy sách. Các bạn muốn lấy giấy bút hay các thứ khác trong hiệu đó cũng được, miễn sao cho đủ số tiền thì thôi. Tiền gửi về phần các bạn chịu. Hoặc các bạn muốn đòi lấy báo biểu không lấy sách cũng được.

HỌC TRÒ NHÀ QUÊ



ÔNG GIÁO. — Anh tát cho anh Ba một cái.
— Con không tát được ạ. Anh ấy là bác vợ con.

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

ngày. thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được rút nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, bệnh hạch lên soái, nóng rét, đau xương, rết thịt, rức đầu, nổi mề-đay, ra mào gà, hoa-khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến-hiệu, không hại sinh-dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thếp đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ DƯỢC-PHÒNG. 88, Route de Hué (sẽ cửa chợ Hôm) Hanoi — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ HỒNG-KHÊ — M. Đức 73, Belgique, Haiphong — Ich-sinh-Đường 190, phố Khách, Nam-Định — Xuân-Hải 5, Rue Lạc-son, Sơn-tây — Phúc-Long 12, Cordonnier, Hai-duong — Bát Tiên, Maréchal Foch, Vinh — Bát Tiên, Paul Bert, Hué — Bát-Tiên, Tourane marché — Rue Marché Nha-trang — Đức-Thắng 148, Albert 1er Dakao Saigon — Có đặt đại-lý khắp ba Kỳ — Ai muốn nhận làm đại-lý xin viết thư về thương-lượng.

Những việc chính cần biết

trong tuần lễ

TIN TRONG NƯỚC

Ông Kiểm học Phạm-văn-Thư bị bắt quả tang ăn hối lộ

Hải-duyong — Hôm 4.10.34, viên giáo học Nguyễn-văn-Lâm trưởng làng Hiệp-thượng, phủ Kinh môn có trình quan sứ rằng ông mới được xung vào chính ngạch nên ông Kiểm đòi hối lộ 30p. Quan sứ bảo đưa 30p. để biên số trước khi mang vào ông Kiểm, nhưng ông Lâm chỉ có 25p. để nộp.

Theo ông Lâm đến nhà ông Kiểm, các nhà chuyên trách bắt được quả tang 25 cái giấy bạc một đồng còn nằm trong túi ông Thư.

Những tiền mò được ở Thanhhoa

Tiền mò được ở Hải-nhuận trước kia người ta vẫn tưởng chỉ có niên hiệu Cảnh Hưng, nhưng nay xét kỹ ra thì tất cả có 11 thứ. Trừ tiền Cảnh-Hưng là của nhà Lê, còn 10 thứ tiền của người Tàu:

Khai-nguyên : 713-739, Thiên-thanh 1023-1031, Tri-bình 1064-1067, Hi-ninh 1068-1077, Nguyên-phong 1078-1085, Nguyên-hữu 1086-1092, Hồng-võ 1368-1398, Sung trình 1628-1643, Khang-hi 1662-1722, Càn-long 1736-1795.

Những máy lửa kiểu súng lục bị cấm

Việc nhập cảng, bán và dùng những máy lửa kiểu súng lục, nay bị cấm trong địa hạt Đông-dương.

Quanh việc ông Ackein

Mới đây bà vợ ông Ackein có xin đốc-tò khám xem chồng bà quả có bệnh điên không, thì bác-sĩ ở Vôi đã khám xong và nghe đầu, theo tờ trình của bác-sĩ, ông Ackein quả có máu điên thực.

Nếu Ackein điên thực thì chiếu theo luật hình tây, ông sẽ không can tội lỗi chi hết.

Bài trừ bệnh hoa liễu

Hội đồng bài trừ bệnh hoa liễu định sửa đổi lại những việc sau này :

1. Việc kiểm tục xưa nay vẫn giao cho một ban đội con gái, nay định đổi thành một ban Y-tế có chức quyền rộng hơn.
2. Mở rộng nhà lục-sì và đổi làm nhà thương chữa bệnh hoa liễu.
3. Lập ra ở Bắc-kỳ một ban bài trừ bệnh hoa liễu.

VỀ HÌNH

Truyền-thần giỏi nhất
Giá 2\$99 chiều khách

BẢNG BÚT CHÌ HAY MỰC TÀU
Cỡ giấy tới 50x60 (lớn hơn giá khác)

Các mẫu thuốc 5\$00. Sơn-rầu 8\$00.
Vẽ áo mũ trào phục chỉ hay mực 8\$00.
Sơn-rầu 18\$00. Mẫu thuốc 1\$00. Vẽ trọng
người đủ các thứ như bên Tây 100\$00.

Chủ nhân đã học tại trường vẽ và đã làm
về nghề vẽ hơn 10 năm nay nên vẽ rất
giống, rất khéo và có cơ sở vững-vàng
khắp nước đều biết. (Không như những
hạng không học vẽ cũng mở hiệu rồi
dự ít học trò của Nhật-Nam nay lĩnh
này mai lĩnh khác để lừa người).

Gửi hàng theo cách lĩnh hoá trao ngân
Thơ hình, mandat đề : « NHẬT-NAM
HOA-QUÁN, 404, HÀNG GAI, HANOI ».

4. Trưng trị bọn phu xe giắt khách cho
gái ban đêm.

5. Đổi thẻ lệ các khách sạn.

6. Bắt các cô đầu đi khám vi-trùng.

7. Bắt đóng cửa các nhà sấm.

Lãi quốc lệ giảm xuống 5%

Quan Thống-sứ Bắc-kỳ vừa ký nghị định
giảm lãi quốc lệ ở Bắc-kỳ từ 8 xuống 5
phần và lãi thương mại từ 12 xuống 8 phần.

Chị em họp hội đồng

Hanoi. — Có tin đồn rằng nhà nước sẽ
bắt cô đầu đi khám vi-trùng, nên bữa 5-10,
60 chị em đã họp ở Khâm-thiên do cô
đốc Sao chủ tịch. Cô nói như thế là
làm để nhục chị em, phải đồng lòng phản
đối chính sách đó : hội đồng thuận sẽ
đóng cửa và trả lại hết môn bài nếu chính
phủ bắt phải đi khám bệnh.

Lại vì muốn duy trì giá trị của chị em,
hội đồng lập ước khoản cấm chị em đi
sấm hay cùng khách đi chơi phố, cô nào
phạm lỗi sẽ bị nghiêm phạt.

Một bọn bốn người mang một cái quả đựng dao bầu và thừng vào cướp nhà ở Hàng Bún

Hanoi. — 6 giờ 30 chiều hôm 2/10, một bọn
bốn người mang một cái quả đến nhà ông
phán Kỳ ở phố Hàng Bún nói rằng nhà
người bà con ông Kỳ có giỗ cho mang lại
biếu ông mấy món ăn. Mở quả ra trong có
hai con dao bầu sáng nhoáng với một
cuốn thừng. Người nhà tri hô lên thì hơn
10 người mật thám Tây-Nam — biết trước
vì có người báo nên đã chực sẵn ở ngoài
— ập vào tóm được. Bọn này đã bị tổng
giám.

Đông-dương sắp có ô-tô chạy trên đường sắt

Chính phủ Đ. D. đương cho lập hai
chiếc ô tô chở khách, bánh bằng thép và
cao-xu « acier caoutchouté » để chạy thử.
Xe này 400 mã lực và chạy được tới 140
cây số một giờ.

Thứ xe này nay mai sẽ cho chạy ở Bắc-kỳ
để cạnh tranh với ô tô chở khách.

Việc tuyển hai viên thư ký đánh máy ở sở Đốc-lý

Hanoi. — Vừa rồi, sở đốc lý tuyển hai
viên thư-ký đánh máy, có hơn 100 người
ứng thí. Kết quả đánh máy chữ 20 người
trúng, 20 người này đã phải thi một
bài âm tả và một bài luận Pháp văn đề lọc
lấy hai người thôi.

Báo mới

Được tin rằng 10.10 này, Trung tâm
tuần báo, một tờ báo trào phúng, ở 79
phố hàng Bông Hanoi, sẽ ra số một.

Vậy xin giới thiệu bạn đồng nghiệp
mới cùng đọc giả P. H.

Sách mới

Bản báo mới nhận được cuốn thư
Pháp : « La chanson grise » của ông Từ
bộ Hứa. Xin cảm ơn tác giả và giới
thiệu cuốn thơ đó cùng bạn đọc.

TIN TRUNG HOA

Chính phủ Thượng-hải mua 20 chiếc máy bay lớn của Đức

Chính phủ Thượng-Hải đã gửi mua 20
chiếc máy bay lớn của Đức. Những máy
bay này cùng kiểu với chiếc máy bay có
ba động cơ, 20 chỗ ngồi, đã trở khách hồi
tháng trước đây từ Berlin đến Thượng-hải,
rồi ghé qua Đông-dương, đổ ở trường
bay Gia-lâm,

TIN NGA

Một trường bay của phụ-nữ

Moscou — Một trường bay riêng cho
phụ-nữ Nga đã hoàn thành ngày 11.9, mục
dịch là dạy cho phụ-nữ biết cầm máy,
thả bom trên những phi cơ kiểu mới. Hiện
nhà trường đã được 41 nữ học sinh
theo học.

TIN NHẬT

Một trận bão lớn : 1661 người chết

Quận Osaka và các quận lân cận vừa bị
một trận bão lớn rất tai hại, cộng 1.661
người chết, 5.014 người bị thương, 562
người mất tích, 826 nhà bị nước cuốn đi,
18.391 nhà đổ, 32.037 nhà bị hại ít nhiều
và 169.913 nhà bị lụt, 3.405 tàu và thuyền
bị hủy.

Tính số thiệt hại tới 550 triệu yen.

CINÉMA PALACE

LE MEILLEUR SPECTACLE DE HANOI

Tuần lễ này chiếu phim :

Les ailes brisées

Một thiên tình sử rất cảm động có lẽ do
những tài tử VICTOR FRANCEN và ALICE
FIELD sắm vai chính. Xin lại xem ngay
kẻo hết.

Từ thứ sáu 12 đến thứ năm 18 Oct. 1934

CINÉMA OLYMPIA

sẽ chiếu một cuốn phim Ấn Độ — nói và
hát tiếng Anh

Mới có lần đầu tại Bắc-kỳ
nhân đề là :

Nur Jehan (La Lumière du Monde)

Một thiên tình sử của Mogel hoàng-đế.
Trong phim này các bạn sẽ được xem :
Những cái lạ và đẹp mắt.

Cuộc đấu grom về đòi thương cô — Các
điện nhảy múa của người Ấn-Độ và Eryp-
tien — bọn bắt rắn Ấn Độ. Trận bão cát góm
ghê ở bãi xa mạc — những lâu đài nguy nga
— những đoàn lạc đà và voi khổng lồ.

Những đào kép đóng toàn người Ấn
Độ, nhưng về bộ điệu-chàng kếm chỉ các
đào kép Âu Châu. Xin nhớ kỹ cuốn phim
là lung này chỉ chiếu có một tuần thôi.

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội tư bản dưới quyền kiểm soát của quan Toàn-quyền Đông-pháp
Vốn của hội là : 1.008.000 lượng bạc Thượng-Hải và 8.000.000 tiền Pháp

XỔ SỐ HỒI VỐN CHO PHIẾU TIẾT KIỂM

Chủ tọa : Ông Soulet, Chánh nhà băng Pháp-Hoa ở Saigon

Dự kiến : ông Mont và ông Nguyễn-văn-Khương và có quan Thanh-tra
đương quyền kiểm soát của các hội tư bản

Phiếu số	Cách thức số 2 — Bộ số 661 đã xổ trúng	
961	Ông Etienne Girard, 34 đường Harmand ở Haiphong	\$ 1.000,00
7797	— Peanchea ở Kratié.	1.000,00
3793	— Trương Chi ở Faifoo.	500,00
1347	— Trần văn Tno ở Giadinh.	500,00
5420	— Nguyễn duy An ở Sader.	250,00
15642	— Nguyễn văn Lạng ở Soctrang.	50,00
732	Cách thức số 3 — Bộ số 1558 đã xổ trúng Ông Đoàn văn Sang ở Travinh.	250,00
189	Xổ số chia tiền lợi cho phiếu số 3 — Số tiền chia : 427\$50 Ông Nguyễn văn Rót ở Cholon	53,44
217	— Lương văn Hào, 32 đường Gia Hanoi.	53,44
235	— Đặng đình Chân, chez Maison Lapique Haiphong	53,44
240	— Đinh xuân ở Vinh	53,44
273	— Huỳnh Tai ở Xuanloc.	53,44
292	— Đỗ văn Thao, 63 đường hàng Than Hanoi.	53,44
300	— Phiêu vo Danh ở Saigon.	53,44
312	— Phạm văn Liên ở Saigon.	53,44
14213A	Xổ số hoàn vốn gấp bội cho hạng phiếu số 5 Ông Huỳnh văn Học ở Caithuthuong.	1.000,00
8021	Xổ số hoàn nguyên vốn hạng số — Bộ số 1292 Ông Georges Vidal ở Tourane.	1.000,00
5961A	— Lâm Đào ở Soctrang.	500,00
3712A	— Lê đức Thái ở Phủ Từ Sơn — Bacninh	200,00
1332A	— Trần văn Lương ở Thuduc.	200,00
10891A	Xổ số miễn góp — Bộ số 660 đã xổ trúng Ông Lê công Đình ở Cholon	500,00
12155A	— Quách Cư ở Binhdinh.	500,00
8988A	— Lê ngọc Thanh ở Giadinh	200,00
11408A	— Đặng văn Phúc ở Langson.	200,00
11379A	— Đinh Ban ở Faifoo.	200,00
464	Phiếu 1.000\$00 — không được miễn góp vì chậm đóng tiền	

Số tiền hoàn vốn gấp bội cho phiếu số 5 về tháng mười tây đã định là 5.000\$00
Kỳ xổ số sau nhằm vào ngày 29 octobre 1934

CÁI HỘI THỨ NHẤT CỦA TÔI

Thuở nhỏ, cứ đến bữa ăn, là bất cứ bát gì, đĩa gì tôi cũng xin trộn lẫn-lẫn cả với cơm để súc bằng thìa, mà xin các độc giả nhớ cho, bao giờ thịt, cá cũng gấp đôi, gấp ba cơm, tôi mới chịu ăn. Chỉ vì cái cách ăn ấy mà nhà tôi thường bảo « thằng bé này, tất sau này sẽ làm một nhà hóa học đại tài »! Tôi cũng tin thế. Nên ngay cái năm cu bá làng tôi bắt đầu nhồi bầy nhồi ba bốn chữ « kinh tế khủng hoảng » vào những truyện bán tằn, bán cẩu, thì tôi, tôi cũng soay sở bắt đầu làm kỹ sư, dù không có văn bằng: ngay năm ấy, tôi phát minh ra một cái « mỏ » ở sở ngay cổng làng tôi. Tôi tính dùng nó để làm phấn, nên định lập ra một công ty gọi là « công ty đánh răng, đánh mũ và đánh giầy thuê ». Như vậy, tôi ắt giữ được chân chuyên môn kỹ sư, không sợ ông kỹ sư có văn bằng nào cướp được sớt! Tôi chạy nháo-nhào đi rủ các anh em. Tôi cam đoan rằng cái lợi sẽ thu được không phải là nhỏ, vì như người tây kia, người ta có lập cái công ty rửa rửa như thế thì ít ra cũng phải có một cái vốn lớn, chứ như tôi tuyệt nhiên khác hẳn.

Thí dụ như muốn có thuốc đánh, ắt nhiên họ phải mua, hoặc phải chế lấy, theo những bài na ná như :

- carbonate de chaux... 1k500
- carbonate de magnésie. 100gr
- essence de menthe..... 100gr
- » de badiane.... 100gr
- » de citron..... 20gr
- » de girofle..... 10gr
- carmin..... 2gr
- amoniaque..... 10gr

nghĩa là lòi thối hết chỗ nói, mà có khi lại đắt hơn thứ bán sẵn.

Công ty annam, tôi biết, không thể dùng những bài đề kiểm mà khó theo ấy được. Vậy, tôi tính làm như sau này :

— Tôi cho người đi « nhặt » đá ở « mỏ » của tôi về, tán nhỏ, dây lấy bột, rồi cứ một vốc bột đá ấy, tôi lấy rượu ngâm mấy nhánh « đại hồi hương » phun vào. Tôi trộn đều lên, để khô, bỏ lọ kín, thế là thành phần đánh răng, — mỗi cân chỉ tốn mấy đồng xu, mà đánh được tới hàng nghìn cái răng của những khách đến thuê, vừa lớn, vừa nhỏ, vừa lành, vừa sứt. Nếu muốn cho có vệ sinh thì tôi theo phép khoa học, cho bột đá vào chảo sạch rang lên 15 phút để giết vi trùng trước, rồi mới phun rượu sau (phun bằng ống bơm nước hoa). Nếu khách ưa ngọt thì tôi cũng chiều được: chỉ việc trộn thêm đường cát trắng vào là xong.

Thứ thuốc đánh răng ấy rẻ gấp trăm lần thứ thuốc rẻ nhất của người Nhật vẫn bán cho ta.

Lại đến phần đánh giầy, đánh mũ!

Thứ này lại càng rẻ lắm nữa, vì chỉ mất công mà thôi, còn nguyên liệu đều là cây nhà lá vườn cả. Như đánh trắng thì tôi lấy chất bột đá hoa vào chum nước. Rồi tôi đếm từ 1 đến 100 cho bột đá to có thì giờ chìm xuống đáy (1). Đếm 100 rồi, tôi sẽ ra hiệu cho thợ vật chum chắt nước ở chum trên sang chum khác. Để cho lắng hẳn, tôi sẽ được ở dưới đáy một chất bột cực kỳ là nhỏ. Tôi cho chất nước trong đó đi, và gọt lấy bột ấy đóng vào lọ. Thế là tôi có phấn trắng sẵn rồi. Nay chỉ việc ngày hai buổi, nhè lúc nhà thối cơm, tôi tùy theo số mũ của khách đem đến ít hay nhiều mà đổ thêm nước vào nồi. Đợi cơm sôi, tôi chắt lấy nước cơm, đem ra nhào lẫn với phần đá cho thành bùn, rồi thêm nước lã vào. Thế là thành thuốc đánh mũ, chỉ việc dùng bàn chải, vào lấy đánh cho khách mà thôi. Tôi chắc khách khó tính đến đâu cũng phải vừa lòng, vì tôi giữ chức « kỹ sư », thì tôi sẽ lựa những thứ đá trắng sạch, và thứ nước cơm không có lẫn gạo, hay tằm. Và đánh bằng thứ thuốc đáng lấy bằng sáng tạo ấy, lượt phấn sẽ rất trắng, không thối ra tay và không nứt nẻ như mũ của các cậu em, một vài cô bán với, bán bột nào đó.

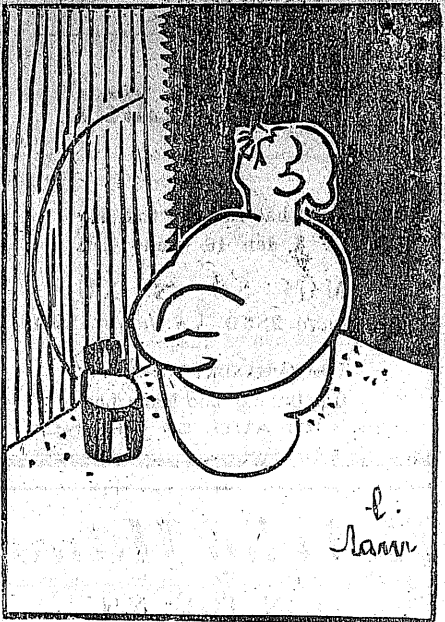
Nếu giầy, mũ sắc vàng, tôi đổ công trộn đá hơn vì dùng thứ xanh cũng được. Cách làm cũng như tôi đã kể ở trên, nhưng tôi thêm tí đất vàng vào. Còn phần đen lại càng dễ làm lắm: trộn với ít nhọ... nồi.

Cứ xem như vậy thì người dù không có học-thức cũng phải phục cái công-ty của tôi rất hợp-thời, có thể sống được.

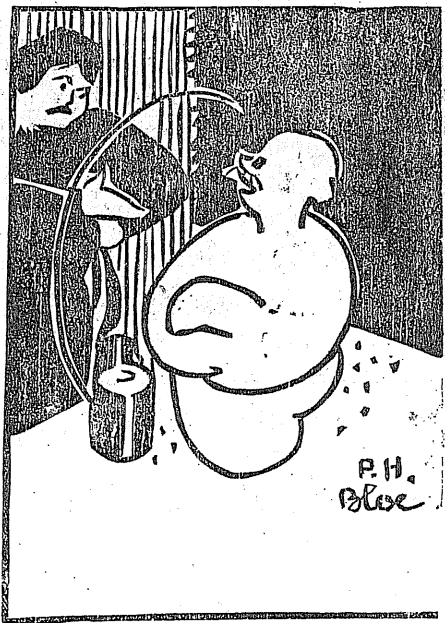
Nhất là các bạn tôi lại càng chịu cái tài tôi hơn nữa. Có lẽ phần vì thế, phần vì thấy lợi to, nên rủ ai, ai cũng nhận lời. Nhưng họ còn bất ực tôi phải nói rõ « mỏ » đá ở đâu mới chịu bỏ tiền ra chung với tôi. Biết chẳng nên dấu lâu những người mà tôi cho là đồng-chí ấy, tôi thật-thà nói toạc ngay ra :

Cái « mỏ » ấy chạy xuyên từ Nam tới Bắc Bắc - kỳ, qua Ninh-bình, Nam-định, Phủ-lý, Thương-tín, Hà-

1-Nếu khách nào muốn dùng mũ để thay giấy giáp thì tôi không cần lọc kỹ.

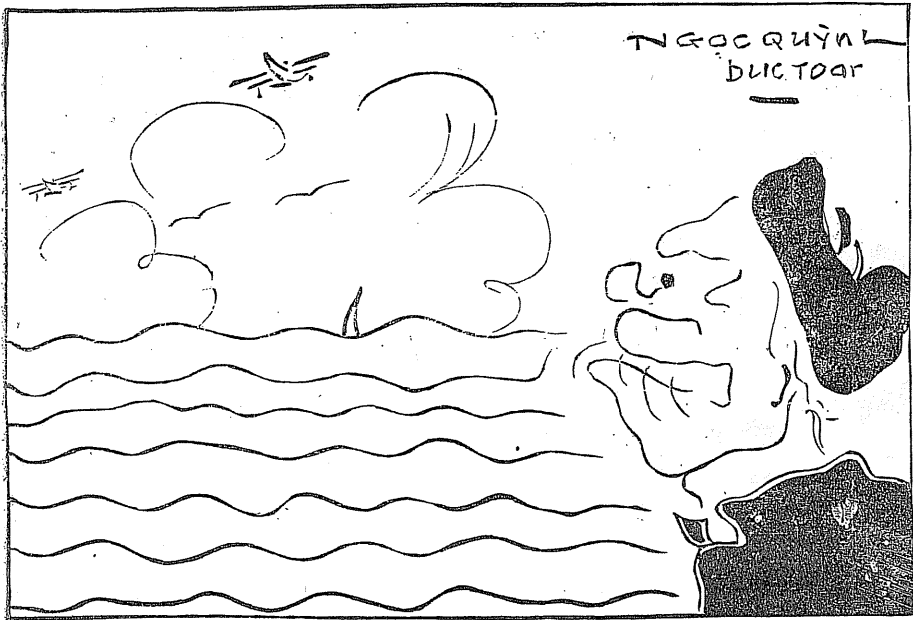


LÝ TOÉT ngâm thơ : Lơ thơ tơ liễu...



— Ông cho tiền gạo chịu hòm qua.

LÝ TOÉT LO XA



— Cứ để yên « các cậu » bay ra tí ngoài khơi, đến lúc mỗi cánh thì bỏ bầm.

noi, Bắc-ninh,... tới Na-cham. Nó là lớp đá xanh lát đường sắt xe hỏa của nhà nước.

Chẳng rẽ ở đời chỉ thiệt những người thực-thà! Nghe tôi nói xong, ai nấy đều lắng cả ra: họ định cướp công tìm-tòi của tôi hay sao chẳng biết!

Cái số tôi là số trắc-trở, tôi vẫn tin vậy, nên tôi chẳng hề rủ-dê ai nữa. Ấy thế mà có kẻ vẫn không muốn để tôi yên: họ lại dọa « bỏ tù một xương » tôi nữa!

Thật là đau lòng cho tôi! « Công-ty annam phần nhiều chưa hợp đã an! »

Đáng phục thay người nào đã nói câu ấy!!

CHÀNG XIII

ĐÃ XUẤT BẢN : Le Francais N° 2 ou les Fautes de francais expliquées

IN RẤT ĐẸP, BÌA HAI MÙI, GIÁ BÁN 0\$20. BAN GỒM VOI LE FRANCAIS N° 1 0\$35

NÊN CHÚ Ý: Các ngài mua đồng niên báo

Ami de la Jeunesse Studieuse

sẽ được biểu không quyền sách do. Giá đồng niên: 1\$80.

Báo quán: 12, Beauchamp, 12 - Hanoi

(Nhớ đính thêm 00\$5 tem để gửi quyền sách Le FRANCAIS N° 2 ou les FAUTES de FRANCAIS EXPLIQUÉES)

THUỐC NỖ HIỆU: **CHEDDITE**

dùng về việc bắn mỏ, hang đá.
Rẻ tiền, chắc-chắn, mạnh-mẽ

BÁN TẠI HÃNG

OMNIUM Indochinois

Xưởng chế tạo độc quyền ở Đông Pháp
CỦA HỘI THUỐC NỖ: **CHEDDITE**

Xưởng chế tạo ở Phủ-Xá — Bắc-Kỳ.
Bường giấy: 5, Bd Bobillot à Hanoi — Giấy nói 73
Ở xa biên thư về thương lượng

14 OCTOBRE 1934

Nhân Loại

RA ĐỜI

Tuần báo ra ngày thứ bảy
từ 8 đến 16 trang lớn

MỖI SỐ 5 XU

Một năm 2\$50 - 6 tháng 1\$30

THƠ VÀ MANDAT XIN CỬI VỀ:

Ông Quản lý báo Nhân Loại

54, RICHAUD, 54 - HANOI

Hội chợ Hanoi

LẦN THỨ XII

Về phương-diện quảng-cáo không
gi hiệu nghiệm bằng nhờ phòng C.
P.A. trần-thiết cửa hàng và trưng
bầy hàng-hóa.

Vì C.P.A. có những nhà chuyên-
môn trông-nom=như ông Nguyễn-
Cao-Luyện Kiến trúc-sư và hai ông
Tô ngọc-Vân, Nguyễn-Cát-Trường.

Xin mời lại thương-lượng với M.
Nguyễn trọng-Trạc.

Bureau PHONG-HÓA

Phong-Hóa Tuần báo

MUA BÁO KỂ TỪ 1 VÀ 15, VÀ PHẢI TRẢ
TIỀN TRƯỚC NGÂN PHIẾU XIN GỬI VỀ:
M. Ng. trường-Tam Directeur du P.H.

TOÀ SOẠN VÀ TRỊ-SỰ

Nº 1, Bº Carnot, Hanoi - Tél. 874

GIÁ BÁO

Trong nước, Ngoại quốc
Pháp và thuộc địa

Một năm.	3\$00	6\$50
Sáu tháng	1.60	3.50

TRẦN-ĐÌNH-TRÚC

LUẬT-KHOA CỬ-NHÂN ĐẠI HỌC-ĐƯỜNG
PARIS CỔ-VĂN PHÁP-LUẬT

Số 5, Hàng Da cũ, Rue des Cuirs
(cạnh bãi chợ Hàng Da, Hanoi)

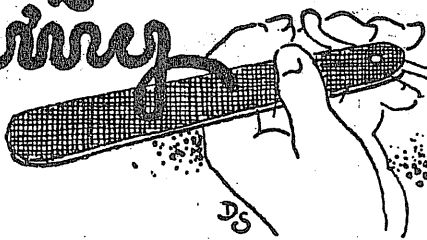
Việc kiện tụng, đơn từ, hợp-đồng, văn tự
Đòi nợ, chia của, lập hội buôn v. v.

Lệ hội pháp-luật: mỗi lượt 1 đồng

Ở xa xin gửi mandat

(Buổi tối cũng tiếp từ 8 đến 9 giờ)

Ước



hết đặng đơn

Nói lại!

Trong lá thư về Huế, bà
Nhã-Khanh gửi cho bà Mãn-
khanh (T. T. T. B. số 19)
có câu:

Sao chị lại mỉm cười?

Nói lại! Ở Hanoi mà trông
thấy người đọc thư mỉm
cười, mà lại mỉm cười trước
khi đọc. Ý chừng bà Nhã-
khanh thích chí về câu văn
khô-hài của bà mà mỉm
cười, rồi tưởng lầm rằng
bạn mỉm cười chẳng. Câu
văn buồn cười ấy như
thế này:

— « Ăn cỗ » ở ngoài này
cũng như ở trong ta gọi ăn
giỗ, ăn kỵ... Nghĩa là ăn
thừa người chết vậy.

Cái câu ấy kể cũng buồn

cười thật, vì ở ngoài Bắc
này, chúng tôi có ăn cỗ,
chẳng hạn ăn cỗ cưới, ăn
cỗ đám, ăn cỗ giỗ, ăn cỗ kỵ,
hay là nói « ăn giỗ, ăn kỵ »
cho gọn, nghĩa là người
Annam ngoài Bắc chúng tôi
cũng nói rủa rủa như người
Annam trong Trung-kỳ.

Vậy độc-giả cổ mà mỉm
cười với hai bà Nhã-khanh
và Mãn-khanh. Còn tôi thì
xin thú thực tôi buồn lắm
không cười được. Bà Nhã-
khanh bằng lòng vậy.

Lời thôi lảm

Cũng trong lá thư ấy:

... nhưng tưởng cũng phải
bịa đặt những truyện như
thế mới tả nổi cái phép lịch

sự, lời thôi phiến phức của
người Bắc.

Rõ bà cũng lời thôi lảm.
Làm gì có phép lịch sự của
người Bắc, người Trung,
người Nam? Chỉ có phép
lịch sự của người Annam
chúng mình, trừ ra có bà là
chẳng lịch sự tí nào, cứ bịa
đặt mãi ra mà nói. Vả, thưa
bà, bà chẳng cần bịa đặt để
loè bà con trong Trung-kỳ
và bịp chúng tôi. Nhờ trời,
trong bọn anh em chúng
tôi ngoài ni cũng có người
quê ở trong nó.

Nghĩa là gì?

Cũng số báo ấy, trong
truyện « Đồi gió bụi » của
Sơn-Ca tả thằng « Cheo-bẻo »

Vả lại... thằng « Cheo-bẻo »
bị vứt ra giữa cõi đời, cũng
như chiếc bè bị vứt ra giữa
đại hải, nghĩa là nó không
cha mẹ, không thân thích
thì còn ai là người chịu khó
« nhang đèn » khăn vái, để
xin thánh cho nó một cái tên.

Nghĩa là chẳng có nghĩa
chỉ hết.

Con lợn nó kêu ra sao?

Cũng vẫn trong truyện ấy:
Không hiểu ông tưởng của
tôi đã làm gì mà con vật
(con lợn) khốn nạn kêu
trời, kêu đất âm-ly cả lên.

Chắc nó kêu: « Ôi trời ơi!
ổỉ đất ơi! thằng bé nó lôi
đuôi tôi, để nay ông Sơn-
Ca, Lưu-trọng-Lư tức Nhã-
khanh tả chân tôi bằng
những lời văn ngớ ngẩn. »

Hai viên nào?

T. B. T. V. số 5255, trong
bài « Một việc tham tang »:

« Quan Công sư liền gọi
điện thoại sang trại khố xanh
và quan phó giám binh Ver-
gès biết và phái hai viên quan
binh này ra rình bắt ở bàn
giấy ông kiểm-học Phạm-
vân-Thư. »

Hai quan binh này là ai
với ai? Theo như câu đó thì
một là quan phó giám binh
Vergès, hai là cái trại khố
xanh.

NHẤT DAO CẠO

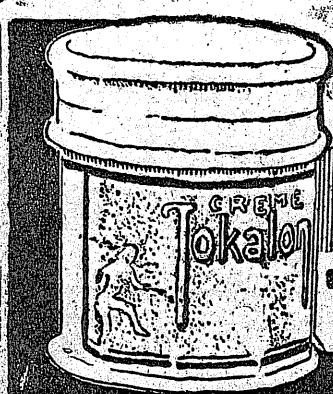
HỘP THƯ

Bản báo vừa nhận một
ngân-phiếu 1\$00 số 010.
507. 162 phát hành tại nhà
Bưu-diện Nguyễn-Binh. Vậy
ngài nào ở Nguyễn-Binh gửi
ngân-phiếu ấy về giá tiền:
báo, xin cho biết tên để vào
sổ, vì trong thư ký tên
không rõ.



Nghệ tiếng cộp vừa gầm quanh đây, hai con hươu của ông Nguyễn-mạnh-Bồng
sợ chạy tán loạn. Vậy cộp đầu các bạn tìm hộ.

ĐAN BÀ ĐẸP TÂN
THỜI AI CÙNG
DUNG KEM
PHÂN SÁP
SA PHÔNG
TOKALON



TOKALON



AGENTS MARON
ROCHAT ET C^{ie} 45
Bº GAMBETTA
HANOI

MAISON TOKALON
PARIS. SOCIÉTÉ
A/IE. AFRIQUE
3 RUE RICHER
PARIS

Luyện

VIÊN-DÔNG TÔN-TÍCH HỘI

HỘI TƯ-BẢN SEQUANAISE THÀNH BA-LÊ LẬP NÊN
Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phát-lãng một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp
Đăng-bạ Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐÈ DÀNH TIỀN

Tổng-cục ở Hanoi — 32, phố Paul-Bert — Giây nói số 892
Sở Quản-lý ở Saigon — 68, Bd. Charner — Giây nói số 1099

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG SEPTEMBRE 1934

Mở ngày thứ sáu 28 Septembre 1934, tại sở Quản-Lý ở số 68 Boulevard Charner, Saigon do ông Robert, Thanh-tra của hội Chủ-tọa cùng ông Nguyễn-chí-Tâm và Trần-dinh-Mân dự-tọa cùng trước mặt quan Kiểm-Soát của Chính-Phủ.

XỔ SỐ	SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ
Lần mở trước trúng 5.000\$	24.352	Số này chưa phát hành
Lần mở thứ hai trúng: 1.000 \$	560	Ông Xavier Maleapa, Descours et Cabaud, Haiphong, đã góp 70\$, trúng lĩnh về. 1.000\$00
	4.515	Ông Phan-châu-Du, Commis greffier Soctrang, đã góp 60\$ trúng lĩnh về. 1.000,00
	8.048	Ông Trần-văn-Chác, Sté Franco-Asiatique des Pétroles Saigon đã góp 8\$, trúng lĩnh về. 200,00
	9.095	Ông Nguyễn-ngọc-Lan, làm nhà giấy thép Kong (Laos) đã góp 35\$, trúng lĩnh về. 1.000,00
	12.081	Bà Hồng-thị-Le, P.T.T. ở Quang-Ngãi đã góp 5\$, trúng lĩnh về. 200,00
	16.162	Ông Nguyễn-văn-Chi, 16 rue Richaud Hanoi, đã góp 7\$50, trúng lĩnh về. 500,00
Lần mở thứ ba khỏi phải góp tiền	19.732	Ông Nguyễn-huy-Định, n° 95 Route Mandarine Hanoi, đã góp 2\$, trúng lĩnh về. 200,00
	21.968	Ông Nguyễn-văn-Tồn, làm ở A.F.I.M.A. Hanoi, đã góp 1\$, trúng lĩnh về. 200,00
	1.210-1	Ông Thái-sanh-Lau Saigon đã góp 14\$ trúng lĩnh phiếu miễn trừ 200\$, có thể bán lại ngay lấy. 105,60
	1.210-4	Ông Phạm-văn-Rong, 54 rue Jean Dupuis Hanoi, đã góp 14\$ trúng lĩnh phiếu miễn trừ 200\$ có thể bán lại ngay lấy. 105,60
	4.347	4.347-A. — 4.347-B không được miễn trừ
	7.488	Ông Nguyễn-văn-Thái Saigon đã góp 20\$ trúng lĩnh phiếu miễn trừ 500\$, có thể bán lại ngay lấy. 258,00
	9.936	Ông Trần-Phác, thợ bạc Quang-Ngãi đã góp 6\$ trúng lĩnh phiếu miễn trừ 200\$, có thể bán lại ngay lấy. 102,40
	14.431	Không được miễn trừ
	16.158	Cô Nguyễn-thị-Bình, lò rượu Yên-Viên Bacninh đã góp 7\$50, trúng lĩnh phiếu miễn trừ 500\$, có thể bán lại ngay lấy. 253,00
	18.253	Ông Nguyễn-văn-Đức, 6 ruelle des Graines Hanoi đã góp 2\$, trúng lĩnh phiếu miễn trừ 200\$, có thể bán lại ngay lấy. 100,80
	22.795	Phiếu này chưa phát hành

Kỳ mở số sau định vào ngày thứ ba 30 Octobre 1934, hồi 10 giờ sáng tại sở tổng-cục ở số 32 Phố Paul Bert, Hanoi
Món tiền hoàn lại về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Oct. 1934 định là:
5.000 \$ cho những phiếu 1000 \$ vốn
2.500 \$ " 500 \$ "
1.000 \$ " 200 \$ "



SỮA NESTLÉ HIỆU CON CHIM

SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, vân vân
● ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-miên ●



TẾT TRUNG THU

Không gì bằng mua « AUTOFORT » cho trẻ con chơi, vừa được khỏe mạnh lại nhanh nhẹn, bạo dạn. Bán tại nhà đóng đồ gỗ các kiểu tân thời

Phúc Long

(tức là nhà Phúc Thành cũ), ở 43, rue des Graines,



HANOI

GIÁ BÁN LẺ LÀ 3\$50 MỘT CHIẾC
BÁN BUÔN TỪ 10 CHIẾC GIỜ LÊN CÓ GIÁ RIÊNG

MỘT CÁCH LÀM CHO NGƯỜI MẠNH KHỎE LUÔN

Ăn uống ngon miệng dễ tiêu, biết đói, tức là trong người mạnh khỏe, vô bệnh. Năm mới các ngài thấy trong mình ăn không tiêu, hay là nôn ọ, đầy hơi, đau tức, đau bụng; các ngài nên mua ngay một lọ Gastrot 0\$40 ở hiệu thuốc tây VŨ-ĐỒ-THÌN pha uống một cốc là khỏi ngay. Thuốc này mới phát minh, hợp với phủ tạng người Annam, rất bổ cho bộ tiêu hóa, chữa được nhiều người khỏi bệnh dạ dày và đau bụng kinh niên.

chaussures D'ENFANTS
pratiques, confortables, hygiéniques bon marché - Été 1934 - Fabrication à la machine.

VANTOAN RUE DE LA SOIE N° 95 - HANOI

Ai cũng có thể mua được áo Chemisette CỤ' CHUNG Vì bản-hiệu dẹt lấy được nên chỉ bán có

0\$60 và 0\$80

CỤ' CHUNG
100, Rue du Coton, Hanoi

POUDRE STOMACHIQUE du SAINT ANDRÉ

là thuốc rất thần hiệu chữa các bệnh về dạ - dày.
Chữa được cả chứng đi táo. Không có vị gì độc,
===== uống lâu không hại, không quen. =====



Đầy mấy thực là thuốc - tiêu, uống bao giờ
===== cũng hiệu - nghiệm tức khắc =====



Cách uống: Một hay hai thìa café, hòa vào một ít nước,
uống trước bữa ăn, ai cũng uống được.

0\$85 MỘT LỌ

Độc quyền bán tại hiệu bào-chế **CHASSAGNE**
55, Phố Tràng - Tiên, 55 - HANOI